

NGAY ĐAY

NĂM THỨ I NĂM—THỨ BA 8 AOUT 1940—SỐ 210, GIÁ 0p12

TÒA SOAN VÀ TRI SỰ : 80, ĐƯỜNG QUAN THÁNH—TÉL. 874

(Lê thường ở Sầm Sơn, nhà nghỉ
mát cho thuê sẵn đủ cả đồ dùng).

— Bà hỏi ai ?
— Tôi là chủ nhà này.
— Xin lỗi bà ! ăn cùng
mâm, nằm cùng chiếu,
chung chǎn chung gói
với bà đã hai tháng
nay, bây giờ mới biết
mặt bà !



Kính Thuốc

Kính hiệu **Flucros** là hàng tốt nhất để di ngoài nắng, giá từ 4p. trở lên. Bán đủ thứ kính lão (viễn thị) và cận thị. Có nhiều kiều gọng nhựa, gọng kẽm, gọng vàng rất đẹp và chắc chắn. Có máy lắp mắt kính và chữa gọng kính.

Gia đình hóa giao ngan
đào lập
97, Hàng Gai, Hanoi

Võ đức Diên

và

Nguyễn văn Nghi
KIẾN TRÚC SU

8, Place Negrer
◆ HANOI — Tél. 77 ◆

đã có bán khắp các hiệu
sách Đông dương

LỐI BUỚC SANG NGANG

một bó hoa đầu tiên sức nức hương vị quen thân của đất nước, của nhà thi-sĩ trẻ tuổi
nguyễn bính

Sách in rải dẹp trên giấy Offset, khổ rộng 18x24, bìa mì-Thuật gá 1p50. (ở xa mua, thêm 0p20 tiền trước)

QUẢNG CÁO
các ngài trao cho

CPA

comptoir de publicité artistique

5-7 Julien Blanc
HANOI — Tél. 1254

Directeur Nguyễn Trọng Trạc

trong nom và xếp đặt
bao giờ cũng có

hiệu quả

DOCTEUR

NG. MANH THAN

CLINIQUE ET MATERNITÉ

CABINET MÉDICAL

49-51 Avenue du Grand-Bouddha

Téléphone 830

Médecine générale et infantile

Dermato - vénérologie

Rayons X — Rayons U. — V et I-R

Diathermie — Ondes Courtes

Courants Galvano — Faradiques

CONSULTATIONS

Matin : 8h. à 11h.

Soir : 3h. à 6h

AN-THAI

GRAND FABRIQUE
DE POUSSÉ-POUSSE

Gặp khi gió kép mưa đom,
Dùng xe AN-THAI chằng
con cờ gi.

Có bán đủ cả : Vái, Săm, Lốp
và đồ phụ-tùng xe-tay
N. 2, Rue Nguyễn-Trọng-Hiệp
HANOI

Nhà thuốc LÊ HUY-PHACH

Có sách Bảo vệ gia đình biểu các ngài. Ông xin gửi 0p94 timbre tiền cước phí.

VẠN NẮNG LINH BỒ rất hay,

Giúp người khỏe mạnh đó đây vang dồn.

Uống vào ăn ngủ đều ngon,

Tinh thần minh mẫn để con khác người.

Vạn Nắng Linh Bồ 1p00

Các cụ thở hồn hồn, gần cốt lồng lết,
tất ăn ít ngủ, dùng V. N. L. B. súc
hỗn lùi ngay. Các Ngài làm việc mệt
c. quản trí, mệt mỏi thè chát, dùng V.
N. L. B. lập tức thấy đỡ chịu.

Các bà huyết hư, gầy yếu, da dẻ bạc
nhược, phiền muộn trong lòng, bệnh vặt

luôn luôn, dùng V. N. L. B. lập tức
khoan lồng. Bách bệnh đều tiêu.

Các Cố các Cứu-nam nữ học sinh,
tinh thần quấn bách, hay quên, hay sợ,
sức khỏe không đều, dùng V. N. như
sở cầu.

LƯỜNG-NHÌNG BỒ-THẬN thuốc thận,

Mộng, Di T nh lãnh các phần nguy nan.

Thủ-dâm bệnh thận chan chan,

Lường-Nhìng uống đến khỏi toàn vẹn ngay.

Lường-Nhìng Bồ Thận 1p00

L. mộng, lanh tinh hại cho sức
sống, sinh ra đủ các thứ bệnh : mờ mắt
tai, khí, khí xuất thì mồi gối, quằn
ung, thực là vất vả dù đường, ấy chì
sỏi thận yếu mà sinh ra, phải lập tức
zing L. N. B. T. là khỏi bệnh, mà như

ý. Thủ dâm thực là tai bài cho tinh
thần và sức khỏe, đã làm một cách khốn
dốn cho thận già mệt hại cho đường tử
tử. [Nhưng ai đã mắc cái hại thủ dâm
ấy, lập tức dùng L. N. B. T. mà chữa,
cho cuộc đời được tươi trẻ, trong lai
được rực rỡ.]

Có đại lý khắp các tỉnh và cần nhiều đại lý ở các phủ,
huyện, đồn, có hỏa hồng, lương tháng, điều kiện dễ dàng

Nhà thuốc LÊ-HUY-PHACH

N. 19, Boulevard Gia-Long (Hàng Giò) — HANOI

LY ĐỊ YÊN HÀ phải uống ngay

Nam nhân Nam tri ở đời này

Quảng dàn đạp tầu mau di chừ

Điu dắt nhau lên khỏi vùng lầy

Ly đị Yên-hà thảy 1p00

Ban trổ dã chót da mang vào lảng
cùng lợ. Không vất vả gì, tinh thần minh
thuộc sáu, phải mau man tĩnh ngồi, kia
trời Âu bể Ái những tranh đua. Đây,

Rồi chỉ bảo cho dân em làng thuốc sái
một đòn khí dụng : Ly-dị Yên-hà, đòn xe

Já: Tiêu tụy.

PHONG TÌNH mà vướng phải gal,

Thuốc Lê-Huy-Phach thực tài thực hay.

Uống vào bệnh khỏi mau thay,

Ngày ngày nức tiếng đó đây vang dồn.

Giang-mai, cù đinh thiến pháo, phát
hạch, phát soái, lở kẽ lợ, lung lay
chân răng, chỉ dùng thuốc « Giang-Mai »
số 18 là khỏi (1p00). — Lậu buốt, dài
tay, lập tức dùng L. N. B. T. mà chữa,
cho cuộc đời được tươi trẻ, trong lai
được rực rỡ.

số 10 (0p50). Nếu vừa đái buốt, vừa có

máu, lai ra mủ, dùng « Thanh Niên Cứu
Khô Hoàn » số 70 (1p20) — Lậu chửa

truyệt nọc, tiêu tiêu dục, có vẫn... dùng

« Tuyệt Trùng » số 12 (0p60) và « Bảo
Mệnh » thang (0p15) kèm với nhau, được

— Lại ra mủ, dùng thuốc « Lậu Mủ »

khỏi dễ dàng.

Sây-sáp-zì

Áy là tên mà các bạn láng cho
đặt cho thuốc tròng đường Quảng
Tụ (42). Thuốc bôi chỗ ốm đau, tay,
kiến hiệu ngay tức khắc, nó giúp
cho dân ông được hoàn toàn mãn
nguyện trong việc giao tiếp. Rất có
ích cho những người bị ốm đường,
đi tinh, mộng tinh. Mỗi lọ giá 1p.
Gửi linh hóa giao ngan

dào-lập

97, Hàng Gai, Hanoi

DOCTEUR
CAO XUÂN CÀM
de la Faculté de Paris. Ancien Médecin
Charge de l'Institut apothénorien de Hué
Chữa đủ mọi bệnh. Chuyên-trị Nội-
thương và bệnh Hса - liêu
Khám bệnh tại
53 Henri d'Orléans — Hanoi
P ố Ưа Đô g, cạnh hội
op - Thiện) có p'óng
dưỡng b'enh

Sách :
NÓI CHUYỆN NUÔI CON
bán tại hiệu Thúy-Ký 58 Hàng
Gai (Rue du Chanvre), Hanoi
Giá Op.35 một quyển

Thuốc sán sơ mít

Rất thần hiệu, Số 26. Giá Op.70

Mắc bệnh sán, hay đau bụng rất, hay ỉa cầu ngọt, hổ dối là đan, đi ngoài thường ra con trùng như sán mít lấm với phân, có khi tự nhiên ra ở quần, rất là bẩn thỉu, nếu không chữa, trùng sán ngày một nhức ra, sức người ngày càng yếu dần, sinh chứng đau sỏi hai cạnh sườn, mà thiệt mạng, uống thuốc này cam đoan trong hai giờ, ra ngày sau trùng giải 12 thước, khỏi hẳn. Các ngày có mưa xin mua cho được Thuốc sán sơ mít Thanh-xa (dán hiệu con voi) giá Op.70 mấy là thứ thật kẽo-nham thuốc già uống vào thêm hại.

Thuốc run

Rất cứ người nhón hay trẻ con, mắc bệnh run đưa hoặc run kim, hay tưa nước rữa, đổi hay quắn đau bụng, uống thuốc này buổi chiều ra hết run không phải tay. Giá mỗi gói Op.20.

Thuốc bò dạ dày

Uống thuốc run hoặc thuốc sán của bản đường, đã ra hết rồi, nên uống thêm thuốc này, cho bồi bò dạ dày, và giết hết vi trùng và trùng của run sán còn sót lại, thì không bao giờ mắc bệnh run sán nữa, người chóng trở nên mạnh khỏe béo tốt. Thuốc này có đặc tính chữa bệnh: **Đau dạ dày**, ăn chậm tiêu, hay đầy hơi, đau tức ngực, đau xuyên cạnh sườn, đau ngang thắt lưng, khi đau khi không, như giả cách, uống thuốc này mỗi hộp bớt ngay, ba hộp khỏi hẳn. Giá 1p60. Các thứ thuốc kẽ trên hiện có bán tại

Nhà thuốc THANH - XA

73, góc phố hàng Thiếc và hàng Nón - HANOI
Ngoài cửa treo cờ vàng

Ở xa mua linh hóa giao ngắn.

Đại lý. — Haiphong : Mai-linh, Nam-dịnh : Việt-long, Hải-duong : Quang-huy, Bắc-ninh : Vĩnh-yên, Sơn-tây, Tông : Quý-lợi, Việt-trí : Vạn-lợi, phố Việt-lợi, Vĩnh-yên : Ngọc-tần, Phúc-yên : Thành-phong, Phú-thọ : Tế-hòa-đường, Hà-dông : Thành-xa cửa chợ, Hồng-giay : Đại-thành, Thái-nguyễn : Quảng-ibiranh, Hòa-bình : Kim-long, phố Đồng-nhân, Thành-hòa : Thái-lai, Ninh-bình : Ich-trí và đại lý rượu Vạn-vàn, Vinh : Sìn-hny, Huế : Đức-thanh, Viêt-nam : Việt-ba, Công-bý : Mai-linh rue Vernaz.

Và khắp các linh nhũng nơi treo biển **đại-lý Thanh-xa** đều có bán.

- Khi chạy về quê nên làm gì ?
- Nên kiểm lợi bằng cách đọc quyển:

GIỒNG CÂY ĂN QUẢ

(Culture fruitière)

Tác giả : NGUYỄN CÔNG HUÂN

Nông chính tham tá — Giá 1p20, trước Op.30

Bán tại Librairie CENTRALE

60. Boulevard Borgnis Desbordes — HANOI

Và ở : KHOA HỌC TẠP CHÍ

Route 7 de Ngoc Hà Hanoi (Boite postale No' 62)

Luthart

BÚNG TIẾNG
KÉU
ĐẸP
BỀN

Guitares
Banjos
Violons

Mandolines et
accessoires de
Lutherie
DƯƠNG THIỆU TƯỚC
57, Rue du Chanvre 57
— HANOI —



GOMME và PHĂN

THO

DERMINA

đã được tín nhiệm khắp xa gần

Phân 0p25 10 grs

Gomme 0p10 2 grs 5

0p20 5 grs

CAPRI

I, JULES FERRY

♦ HANOI ♦

Thuốc Quân và xi - gà

MELIA

hút êm dạng
và thơm ngon

Đại-lý độc quyền L. RONDON et Cie Ltd

21 Boulevard Henri Rivière — Hanoi

36 Phố Phu'òng

*Hanoi là động tên nga.
Sau giờ tắt hết đèn xa đèn gần,
Vui nhất là chợ Đồng-Xuân.*

TRƯỚC khi nói đến những nơi ăn chơi của Hà-nội, tưởng nên hằng đạo qua chợ Đồng Xuân,— cái « bung » của thành phố,— là nơi mà những vật liệu cần cho các cao lầu từ các vùng quê và ngoại ô ròn đến. Ở đây, chúng ta được thấy các thực phẩm còn giữ nguyên hình, trước khi biến thành những món sào nâu ngon lành dưới tay các đầu bếp nổi danh, hay các bà nội trợ. Tất cả của ngon vật lạ các nơi đều đem đến đây, để hiến cho sự thưởng thức sành sỏi của người Hà-nội.

Có lẽ sẽ tìm được nhiều cái hay nếu chịu khó tinh xem một ngày dân Hà-nội tiêu thụ bao nhiêu mỗi thứ, bao nhiêu rau, bao nhiêu thịt. Nhưng ở đây không phải là một cuộc điều tra, cũng không phải là một bài phỏng sự. Cho nên, nói đến Chợ Đồng Xuân, tôi muốn trình bày cái hình thức khác, cái vẻ riêng tấp nập, cái không khí ồn ào, cái màu sắc đặc biệt, hơn là tính cách cùng xấu tốt của các thức ăn kia. Chợ Đồng Xuân là chợ của người Hà-nội, không giống các chợ nhà quê, mà cũng không giống các chợ Bên Thành ở Saigon, hay Chợ Mới ở Chợ-Lớn. Ban bảng vào chợ một ngày phiền, và dè mắt ngắm nhìn cùng nhận xét: từ người buôn kề bán, cho đến những người mua: từ bác bồi bếp, cậu nhỏ, cô sen, cho đến các bà sành sỏi, hay các cô thiếu nữ rụt rè sợ hãi, tất cả chung ấy người hoạt động trước mắt ta, hình dáng phức tạp và thu nhỏ lại của cái xã hội người Phường Phố. Không có bức tranh nào linh hoạt và thâm sâu hơn.

Chợ mát ban đêm

Ngày phiên chính, thì chợ bắt đầu họp từ ba giờ khuya.

Không phải là họp ở trong, nhưng là họp ở ngoài công, ngay giữa đường, do những người, tuy có thức hàng bán, mà có lẽ không bước chân vào chợ ngày nào.

Hai ba giờ đêm, khi các đường phố của Hanoi đã trở lại yên tĩnh và vắng lặng, sau cái hoạt động cuối cùng của những người đi xem hát bay di coi chớp ánh về, thì từ phía các ngoại ô, từ trên top, các người tròng hay bán « la ghim » bắt đầu đem hàng của họ vào. Những gánh hàng nặng chiu và kèo cột trên vai, tèo cái đưa đẩy có dịp của bước đi, những người ấy vội vàng và yên lặng, không nói một lời nào. Họ không có thời giờ. Có khi từ nơi cách xa Hà-nội bốn, năm cây số, họ phải ráo bước để đến kịp; và cứ tròng cái thân người uốn cong dưới gánh nặng, chúng ta biết ngay là những hàng người cần lao và chịu khổ, quen đi với những công việc

nhọc nhăn, và nhăn nại, ít nói trên mâu dắt. Thỉnh thoảng, vài nhà khai giá hơn — tương đối —, mang hàng đi trên những chiếc xe tay bánh gỗ ngày xưa, cũ kỹ và tồi tả, lắc cộc lạch cách theo bước chân của một anh nhô kéo, gầy gò và áo rách vai.

Những mớ rau tươi mới hái, còn ướt sưng sướng đêm hay là nước mắt, rõ từng giọt xuống đường thành một vệt dài. Bùi cá các thứ rau và quả của những mảnh vườn phì nhiêu và chàm bón ở chung quanh Hanoi: những củ xu hào tròn lớn và màu như ngọc thạch, những củ cải đỏ thắm như máu tươi, những củ cà-rốt vàng xám màu da cam, nắm caupi những quả cà giái bóng và tím như men tầu, những quả su su xanh ngọt, những củ radis phớt hồng và xinh xắn, mà người ta đoán sẽ ròn tan dưới bàn rang; và những thức rau, mà cái vẻ-mát tươi, xanh tốt trông đều mắt và đỡ khát cho thân thể: những mớ tỏi tây xếp từng tầng cao, những bắp « sà-lách » chắc chắn và quấn quít, những bông « cải hoa » mềm mại và ngon lành, bên các mớ cần hay muống mượt tươi, khiến ta nghĩ đến những ao rau xanh ròn như tấm thảm ở thôn quê.

Họ gánh hàng đến và bày ra ở trước chợ, ngay trên đường nhựa, dè đợi các người đến mua buôn. Trước ánh sáng đèn điện, và trong luồng gió thoảng đêm khuya, đây là một phiên chợ của cái mát mẻ, non tươi, « phiên chợ xanh » của cả Hanoi, hợp mà người Hanoi không biết. Những thức hàng mong manh ấy không thể đợi được cái ánh sáng gay gắt của ban ngày dè mà béo úa, nên trước khi trời sáng, trước khi phiên chợ chính thức bắt đầu họp dưới mái tôn, thì phiên chợ xanh đã tàn. Những người bán lại quang gánh không di trở ra các ngoại ô, và những chiếc xe gỗ cũ kỹ lại lộc cộc dắt về các đường đất đỏ quanh thành phố.

(Còn nữa) THẠCH LAM



— Me đánh phấn cho trắng, chắc nịch khen: « Chà! giống quá! Y như một tờ báo giấy thật ». Và liền tường khiến bà nghĩ đến



CHUYỆN

Liên tưởng

CÁC BÁO hằng ngày kể chuyện một cậu bé học trò kia, mới mười, mười một tuổi, mà đã có một ngọn bút tài hoa.

Nguyên có một người đàn bà nhà què nọ đem hai tấm hảo giấy ra mua vật liệu ở một chợ kia. Người bán nhận hào, ngó ngó vì thấy nét vẽ xanh đỏ trên tấm hảo dẹp đẽ, sáng sủa hơn mọi lần, bèn đem đi hỏi người quen biết xem có phải là thực hay là giả. Tấm hảo giấy không biết có chuyên hết tay người này sang tay người khác không, song dầu sao kết quả cũng chỉ có thể này: tấm hảo ấy là một tờ giấy giả.

Lúc đó, ai cũng thấy rõ nó là giả, và người bán hàng nói một cách tự hào rằng: « Tôi đã biết mà! Tờ giấy vẽ thế kia thì là hảo thật thế



nào được! » Và sung sướng lôi người đàn bà cả gan lừa mình vào cửa quan.

Bị bắt, người đàn bà ấy thú thật rằng chính con bà, một cậu học trò ngoan ngoãn, đã làm những tờ giấy giả ấy và chính bà đã đem nó đi tiêu thụ.

Tôi như vậy đã rõ ràng lắm rồi, và hai mẹ con cậu học trò đã bị bắt giam để đợi ngày ra tòa.

Nhiều người biết rõ chuyện hào bão rằng cậu học trò ấy là một người con có hiếu, thấy nhà nghèo túng không biết nghĩ cách nào giúp mẹ hơn là vẽ hào giả.

Các vị quan tòa yêu đạo đức chắc thấy thế cũng có thể dù lòng thương ít nhè, nhưng sự thực nếu các vị ấy biết, có lẽ làm cho họ dù lòng thương hơn nữa.

Vì, nói cho cùng, thi lỗi chắc đâu là tại cậu bé học trò kia, mà chung quy có lẽ ở cái học thiếut thực của nhà trường. Cậu đi học, thầy giáo cho học đọc, học viết, học tính, học vẽ. Và cậu đọc, viết, tính và vẽ. Nhất là vẽ. Theo quy mô nhà trường, cậu vẽ phỏng theo cái ghế, cái lò, quán bút, quyển sách. Và vẽ nhà, sau khi đã vẽ hết các đồ vật chung quanh, ngẫu nhiên cậu tròng thấy một tờ giấy một hào. Cậu bèn vẽ, và làm như vậy, cậu tòi ra là một người học trò chăm chỉ, ngoan ngoãn, đáng được thưởng.

Mẹ cậu đi qua, nom thấy, níc nịch khen: « Chà! giống quá! Y như một tờ báo giấy thật ». Và liền tường khiến bà nghĩ đến

những củ khoai, những thùng gạo trắng nuốt, những con cá tươi, những đồ ăn thơm, ngọt, mà bà sẽ được hưởng.. nếu những tờ giấy kia là thật. Vì đó, bà mới nảy ra cái ý kiến đem chúng đi tiêu: trong lúc bà đợi, thì bà dễ thấy những tờ giấy ấy giống tờ giấy bạc hào thật lắm.

Như vậy, nếu bà là một người bị ma đói lâm hại, thì con bà là một cậu học trò bị cái học đưa đến sự giam cầm.

Và lại, nghĩ cho kỹ, thi cái công của cậu chịu khó vẽ một tờ hào giấy giả có lẽ đáng giá hơn tờ hào giấy thật nhiều. Nhưng ở đời ai nghĩ đến công khó nhọc của người...

TƯỞNG VÂN

Vài con số

VĂN ĐỀ chính trị — nội trị và ngoại giao — của Đông Dương đã đánh là đáng chú ý, nhưng vấn đề kinh tế cũng không phải là vấn đề kém phần quan trọng. Đông Dương chúng ta vốn là một nước dân đông và nghèo. Cái mực sinh hoạt của phần đông người minh kém thấp quá, thiếu thốn cả mọi điều kiện vật chất và tinh thần để các năng lực đủ nảy nở. Sự đó do nhiều nguyên cớ...

Trong một bài nghiên cứu về « Các vấn đề Đông Dương » của Jean Deschamps, đăng ở báo Volonté Indochinoise, chúng ta thấy những con số sau này:

— Người nào không hiểu biết lâm cảng phải để ý đến cái sức tăng rất mạnh mẽ của dân ở Đông Dương: 13 triệu năm 1901, đến 24 triệu năm 1940. Ở Âu châu, thì một nước chứng ấy dân số có một dạo quan binh, trong thời chiến tranh, là 2 triệu 500.000 người, và có lẽ 200.000 binh lính nhà nghề.

... 82.1/ của số dân ấy, có 740.000 cây số vuông đất, nhưng lại chen chúc nhau chỉ ở 13.1/ đất nước. Hai mươi triệu người sống trên 100.000 cây số vuông, vị chi tính trung bình 200 người một cây số vuông. Ở Bắc kỳ thì lại hơn nữa: 7 triệu 500.000 người chen nhau sống trên 15.000 cây số vuông ruộng, nghĩa là 430 người một cây số vuông, một trong những con số đông đúc nhất hoàn cầu. Trên vài nơi phi nhiêu ven sông Nhị Hả ở Hạ du, có nơi đến 830 người một cây số vuông.

Và sau cùng, một con số đáng kinh ngạc nhất là làng Trà Lữ ở tỉnh Nam Định, gồm có một số dân chen chặt là 1.650 người trên một cây số vuông, và cứ như thế suốt cả 22 cây số vuông diện tích! Những tài liệu ấy đã cho mọi người một ý kiến về cuộc đời khổ sở của dân quê.

... Kinh tế của Đông Dương là kinh tế của một xứ mới, chuyên

XA GẦN



về nồng và lại nghèo nữa. Tuy có vốn tiền của người Pháp bỏ ra, khi cũ trong các kỹ nghệ chưa mở mang được mấy. 50.1 những sản phẩm chế tạo đều ở ngoài vào, và 95.1 hàng hóa xuất cảng toàn là các nguyên liệu. Sự sản xuất không hơn 10,000 triệu quan, (số năm 1937), nghĩa là 450 quan (45\$) một người dân trong một năm, so với 5000 quan trung bình ở bến Phá. Vì tình trạng nghèo như thế, nên dân chúng Đông dương ở vào trình độ một thứ văn minh mà ông Gouron gọi là « văn minh của thảo mộc, trong đó thảo mộc chiếm từ xa ngô thống nhất trong các khía cũ, quần áo, nhà cửa, và ăn uống ».

Những con số bao giờ cũng « nói » nhiều, rõ ràng và chắc chắn. Người ta không cần phải bàn thêm cho rườm lời nữa.

THIỆN SĨ



— Mời cũ lớn ngồi chơi a.
— Tôi không dám a.

Một cô tục

VỀ việc cưới vợ lấy chồng ở thôn quê ta có một cô tục rất nên thơ. Lúc chủ rể xứng xinh đến làng cô dâu đón vợ về, dân làng hoặc người trong họ nhiều khi lấy một sợi dây màu hồng hay màu đỏ trang ngang đường. Họ nhà trai trông thấy vội đến điều đình, và sau một vài miếng trầu, một vài câu niềm nở và một ít phong bao, giây lát hạ xuống mà chủ rể được đến thẳng động Thiên Thai, nghĩa là vào với cô dâu.

Cái cô tục ấy vẫn còn lưu lại đến bây giờ. Vừa đây, một chủ rể kia đến làng vợ ở vùng Bắc giang để đón cô dâu mới. Vừa đến cổng làng, nhà trai đã thấy một đám người chặn ngang đường với một sợi dây hồng. Các tay phủ rể cưới cười nói nói chạy đến mời trầu và theo lệ, lấy ra một cái phong bì nhỏ, màu hồng, trao cho những người ấy. Song bọn này, tuy là người trong họ nhà gái, mà cũng không nhận chiếc phong bì mỏng mảnh kia, nhất định đòi một số tiền nhỏ là sáu trăm chẵn mới giải vây. Nhà trai sẵn lòng từ tể niềm nở lắm, cố dàn xếp mãi cũng không xong, và đến chính người nhà cô dâu ra nói, bọn kia vẫn cứ khăng khăng đòi cho được số tiền đã định.

Thì ra cái cô tục nên thơ kia là một cách đòi tiền mồi lộ như ở trong truyện Thủy-hử hay một truyện tàu nào khác về đời cổ lỗ. Hay chỉ là một vụ đòi ăn của đút nhu ở trong truyện đời nay.

T. VÂN

Đi thăm linh hồn

MỘT dấu vết hay ho của cô tục nữa, các óc tin một cách ngày ngô rằng thần thánh, mà quái lắn quất quanh mình và linh hồn

MẤY BỨC TRANH QUÊ

Sáng hè

Gió man mát bờ tre rung tiếng se,
Trời hồng hồng đáy nước láng son mây;
Làn khói xám từ nóc nhà lặng lẽ;
Vươn mình lên như tinh giấc mơ say.

Người dậy cả, bà già lẩn thẩn bếp,
Thẳng cu con rụi mắt quét quàng sân.
Cùng trong lúc gà lồng kêu chiếp chiếp;
Và lợn chuồng ủn-ủn giục cho ăn.

Trong ao nước bèo chen rau muống nồi,
Mẹ rỗi con săn váy chống mòng, và
Người vớt bèo, người khêu rau hái vịt,
Vì trên đường lên chợ đã người qua.

Trưa hè

Trời trong biếc không qua mây gợn trăng,
Gió nồng nam lặng thổi cánh riềng xa;
Hoa lựu nở đầy một vườn dò nắng;
Lũ bướm vàng lơ đãng lướt bay qua.

Trong thôn xóm tiếng gà thura thót gáy,
Các bà già nắm vông hát, thiu thiu...
Những dì con ngồi buôn lẻ bắt chấy,
Bên đàn ruồi rạc nắng hết hơi kêu.

Ngoài đồng lúa, vừa ngang tay tát nước,
Bạn đàn ông lên quán quạt luôn hồi,
Cùng trong lúc trên đường vòng phía trước.
Những đàn bà vẽ chợ tắm mồ hôi.

Chợ mùa hè

Trời leo nắng, chợ vào đầy những nắng;
Đầy những người chen chúc họp... bồ hôi;
Các mẹt bún bẩy ruồi không hở trăng,
Các sàng dưa dàn nhặng kin xanh tươi.

Đầy một chỗ bà già ngồi rã nóng,
Kia vài nơi ông lão phẩy khăn tay;
Chó lè lưỡi ngồi chờ nhìn cui gióng,
Lợn chối nằm hồng-hộc thở cảng giày.

Trong khi ấy tiếng rao mời nhón nhác;
Những hàng chè, hàng nước chảy va nhau.
Nhưng đắt nhất có chị chàng bán quạt,
Ngồi trước đình không kịp dếm tiền, xâu.

CÔ ANH THƠ

THƠ HUY CẬN

LÚ'A THIÊNG

SÁCH ĐẸP ĐỜI NAY

T. VÂN



KHO TÀNG ÂM NHẠC VIỆT-NAM

HÁT Ả ĐÀO

của nhạc-sĩ NGUYỄN XUÂN-KHOÁT

(Tiếp theo và hết)



Tổng luận

NẾU được trông nom, săn sóc, lời hát ả đào thế nào cũng sẽ có một tương lai tốt đẹp. Sự săn sóc đó sẽ không phải là phật sự riêng của nhà nghệ mà là bồn phận chung của người annam. Bồn phận của con cháu đối với hương hỏa của ông, cha đã để lại. Phản hương hỏa đó trước kia rực rỡ bao nhiêu thì ta lại càng phải gìn giữ thế nào cho một ngày kia con cháu ta sẽ cùng được hưởng đôi chút thanh hoa của giông nôi.

Tôi không hiểu sao nước Pháp, một nước yêu mỹ thuật, chuộng sự bảo tồn, đối với các môn nghệ thuật khác ở Đông-dương này, thi đê tam, mà đối với âm nhạc thi

lại thờ ơ thế. Những công việc về nghề sơn và tranh lụa của trường Mỹ Thuật, những công việc khảo cứu và bảo tồn các đèn dài lồng tăm của trường Bác Cồ, nay đem ra so sánh với công việc của trường âm nhạc Viễn đông sống được có ba năm giờ thì người ta phải ngạc nhiên và buồn rầu cho sự chênh lệch đó.

Không những chỉ riêng chính phủ, mà cả đến người ngoại quốc sống ở Đông dương này cũng lãnh đậm; đặt lờ xét đoán âm nhạc annam quá vội vàng, trong đó có những ý khinh miệt. Tôi không thể ngờ được rằng một nhạc gia sống nứa đời người ở bên annam mà lại nói rằng: « Người annam không có âm nhạc; người annam không có thiên tư về âm nhạc ».

Tôi không biết nhạc gia đó đã dựa vào đâu mà dám đặt lời xét đoán như vậy? Dựa vào mấy người học trò annam có tiền mà không có « khieu » đã đến học mình chàng? Dựa vào sự tương tự ở mấy cây đàn và phím đàn với những cây đàn của người Tàu chàng? Tiếc rằng nhạc gia đó không được dạy ở trường âm nhạc Viễn đông xưa để so sánh sức học của học trò tây, nam học trong một lớp. Và chắc rằng nhạc gia đó cũng không biết đến cây đàn « ả » và cây đàn « dây », và cũng không biết tới cái khoé nán phím đàn, nán vào một phím cao mà lại nảy ra một tiếng thấp v.v.

Nhưng may thay tôi lại được đọc những lời quý báu của nhạc sĩ trứ danh Claude Debussy khi nói

về lối hát tuồng annam:

« Một chiếc kèn « dãm » một mực « gợi cảm tình, một chiếc trống tă « sự náo động, chỉ có thể thôi... « Một bản tính yêu mỹ thuật rất « dễ chiều không có gì tỏ ra là « rái với khieu thăm mỹ cù ».

Ông Roechlin cũng có những lời phán đoán xác đáng khi bàn đến âm nhạc ta. Ông nói: « Âm nhạc annam nghe có vẻ du dương, dỗng dạc; nhạc diệu tỏ ra rất rõ rệt. Giọng hát của người thuyền chài ở Huế chả đem lại cho ta dỗi chút thi vị đó du... »

Hay là có người lại còn cho rằng: bài hát annam đặt ra không có căn cứ vào đâu. Những người đó sẽ đòi hỏi ý kiến khi biết rằng giọng bài hát « nói » đã viết bằng những tiếng của hiệp âm nào... Sau nữa nếu không có lấy gì làm căn cứ thi làm sao ta nhận được chỗ nào là chỗ dỗi giọng.

Có người lại có thể chê rằng âm nhạc minh không có phần phụ họa.. Phần phụ họa ta cũng có nhưng chỉ có khắc thôi, một đằng thì dùng « hiệp âm » một, đằng dùng diệu đàn diệu phách.

Những người có ý nghĩ ấy sẽ nói sao? Khi đọc mấy câu này của Koechlin nói về lối âm nhạc Grégorienne (âm nhạc đạo Gia-tô) :

« Lối âm nhạc « Grégorienne » đã khiến ta nhận thấy rằng một giọng hát không có phần phụ họa cũng có thể gợi lên cho ta nhiều cảm giác rất đẹp... Ta có thể tin rằng một ngày kia sẽ có sự phục hồi của lối âm nhạc « một giọng » (monodie). Mấy bài hát ả đào kia có phải là lối âm nhạc « một giọng » đó chăng?



chức quán quán về sự hút thuốc lá.

Một lúc lâu, khói thuốc quyền rũ được con trăn, khiến nó phải ngây ngất say sưa và xem chừng cũng lâng lâng khoái trí.

Nhưng chính cái thú say thuốc lá kia đã làm hại con vật. Dần dần nó dở ra như một con trăn mất trí giác. Và sau cùng nằm ngay ra như một khúc cây.

Ông ta liền từ từ rút hai chân ra, đặt miệng súng vào đầu con trăn và tặng nó một viên đạn. Đoạn, ông cắt mảng miếng thịt trăn làm lương thực và ung dung lâng một phần ngồi dò nướng ăn, để bù lại lúc lo sợ vừa qua.

Long-Vương

Lại còn những lời đố kỵ dèm pha ca nương nứa, coi người ca nương như một « vật mang họ ». Nào là: Nón chóp dừa vợ nhà trò; Quyền tịch nhân linh tần, nào là: Lấy quan, quan cách... v.v.

Người ta có biết đâu rằng: Giời đã sinh ra người có tài là cốt để cho thiên hạ được hưởng cái tài đó. Chứ riêng ông nhà giàu, hay ông quan, họ có quyền gì mà mang cái tài đó về hưởng một mình? Và nếu ông quan kia có bị cách hay ông nhà giàu kia thất nghiệp, tội đó không ở người ca nương mà chính là ở sự kém phúc của các ông đó.

(Xem tiếp trang 18)
Nguyễn xuân Khoát

MỘT CUỘC SĂN BẮN NGÔ NGHĨNH

Truyện vui của Long Vương

MỘT người An-nam sang Phi-châu săn bắn. Chỉ một khâu súng và con dao săn, ông ta dám lặn lội vào các rừng sâu.

Bì suốt từ sáng đến trưa, ông ta vẫn không bắt được một con vật nào. Trong lòng chán nản, ông ta dừng lại bên một bờ suối để nghỉ ngơi ăn uống. Trước khi ăn, ông ta ra suối rửa mặt. Nhận ra có một cái rễ cây chồi ra khỏi bờ một ít như một cái cầu rứa, ông ta nghịch bụng đứng dây mà rứa cũng khá tiên. Ông làm theo ý muốn ngay. Đường vớt nước, bỗng thấy cái rễ cây cưa mình. Thị ra đây là một con trăn già

SẮP CÓ BÁN
VÕ
LÒNG
của Bồ - Đức - Thu

Đời Nay xuất bản

LỜI KHUYÊN BẢO NHỮNG NGƯỜI MỚI VIẾT VĂN⁽¹⁾

Cuộc ứng cử cho
quyền sách đầu

BÁY giờ mới thật là đến lúc
phải kiên nhẫn.

Bởi vây bây giờ tôi cũng
không nói với bạn những lời
khuyên bảo vô ích, không có cái
thích mà những lời khuyên khó
chịu đem đến cho người nói.

Bạn mang bản thảo đến một
nhà xuất bản, và bạn biết rằng
bản thảo đó sẽ qua tay một «người
đọc»(2) hay một ông giám đốc văn
chương; nếu bạn ngỏ ý muốn nói
chuyện với «một người nào đó»,
có lẽ bạn sẽ được đến trước mặt
«người đọc» ấy, sau khi họ đã
bắt bạn phải chờ đợi. Cuộc đến
thăm lần đầu ấy chắc đã đem đến
nhiều dịp làm cho bạn khó chịu:
bạn phải đợi; cái người tiếp bạn
sẽ bảo bạn rằng có nhiều tác giả
khác đã chờ đợi trước bạn (tựa
như đó là một cách xin lỗi). Và
sau nữa họ không vội vập đến tác
phẩm của bạn: có lẽ họ lại còn
cả gan, ngay trước mặt bạn, nhét
tác phẩm ấy vào ngăn kéo, sau
khi đã biên một con số. Rồi họ hẹn
sẽ đọc tác phẩm bạn trong một
thời hạn đối với bạn như quá
đáng; nếu một khi họ hẹn với bạn
một thời hạn rất ngắn, như vây
có lẽ họ không đọc tác phẩm của
bạn đâu. Đáng lẽ tưởng tượng

(1) Xem N. N. từ số 216

(2) Ở các nhà xuất bản lớn, thường có
một người chuyên việc đọc những bản
thảo gửi đến.



PHAI

CÚ TOE — Bố ơi, sao bố mua
giấy dí tết của con rộng thế này?
LÝ TOÉT — May đốt lâm. Cố
rộng thế, thi thỉnh thoảng tao
mới mượn được chứ!

nhà xuất bản như một ông hoàng
vô lè nào đó, và «người đọc» của
nhà xuất bản ấy như một kẽ khâ
nghi, hay sao nhăng, gạt bỏ
những quyền lợi to lớn vì lòng
ghen ghét, vì khờ dại hay lười,
thì bạn nên tự nhủ rằng:

«Những người đó không phải
on minh cái gì cả, và họ chả
phải hứa với minh điều gì sất. Họ
chả có một bón phận gì đối với
minh, cả cái bón phận phải đọc
văn minh nữa, thực thế. Ta đến
thương lượng với họ một việc, họ
có thể tự ý nhận hay là từ chối,
họ có cả cái quyền không xé đến
nữa. Và việc như thế nào? Một
việc buôn bán không làm thiệt cho
ta một xu nhỏ, có lẽ lại làm ta lợi
ba mươi sáu xu nữa nếu chỉ bán
được ba mươi quyền; còn như
nhà xuất bản, nếu nhận in sách
của ta, sẽ phải hy sinh van rưới
quan, đè đòi lấy một cái hy vọng
hay còn mờ mil. Và đâu cho họ
không nhận xuất bản, và bảo cho
ta biết như thế, ta cũng còn phải
cám ơn họ, nhà xuất bản hay
người đọc, vì đã đọc sách ta, hay
xem lướt qua, hay chỉ nhìn qua
nữa.»

Nếu bạn có thể tự nhủ cái nhẽ
phải chua chát đó, bạn sẽ tránh
được, trong cuộc cầu cạnh của bạn,
những cái hờ không chửa được.
Bởi tôi đã giữ việc «người đọc», đã
thôi lâm, và không muốn làm
nữa, tôi có thể nói tự do được.

Không cần bản thảo sửa chữa,
khô đọc, hay sáng sửa nữa: một
bản đánh máy. Đó là một phép
lịch sự đối với người đọc mình,
và là một việc khôn khéo: bản
chép của bạn càng giống một
tác phẩm in bao nhiêu, càng có
liên lạc với những sách in, và việc
đem nó ra sẽ tự nhiên, và rõ
rệt trước mắt người đọc bấy nhiêu.

Nếu bạn đem tiêu thuyết của
bạn đến nói chuyện với «người
đọc», chờ có kẽ cho họ nghe cái
«câu chuyện» mà bạn cho là rất
hay, (đó là một tật của những tác
giả trẻ tuổi); cái cốt chuyện của
bạn đầu là có mè ly nhất đời,
một người vì công việc bắt buộc
phải tiếp bạn cũng vừa nghe bạn
kể vừa nhìn ra cửa. Thêm nữa,
khi họ giờ bản thảo của bạn ra, bạn
sẽ không chắc người ta có đọc hết
nếu họ đã biết trước cách kết cục
thế nào.

(Còn nữa) Jean Prévost
(Traité du Débutant)
T. L. lược dịch

LẮNG LẮNG MÀ XEM HỌ... CUỐI NHAU

Ngồi ngâm nghĩ: trong cuộc đời xảo trá,
Chẳng cái gì phường trường giả chẳng xoay buôn.

Rất thiêng liêng là việc giao hôn,
Thiên hạ cũng đặt vào guồng danh lợi.

Các phú ông có những cô con gái,
Đang dở phay phay, đến tuổi gả chồng.

Các ngài bèn trưng cửa, lại ra công
Làm quảng cáo để kén các ông chàng rể quý.

Tức thì những cậu dốc, cậu tham, cậu cử nhân, tiến sĩ,
Cắp mảnh bằng chờ địa vị cao sang,

Đâm bồ ra tranh cử chức tân lang.
Hòng khai khẩn những mỏ bạc, mỏ vàng to kẽch xụ...

Rồi người ta thấy hàng rẫy ô tô rầm rộ,
Nghe tiếng pháo liên thanh rập nổ vang trời;

Và trong đám cỗ to, tiệc lớn, vui cười,
Người hãi họ chén nhὸn môi nhὸn mép.

Người ta bảo: đó là duyên ưa, phận đẹp,
Đó Bà Nguyệt, Ông Tơ khéo ghép xích thăng.

Nhưng tờ đây, tờ chỉ bảo rằng:
Ấy đám cưới của «mảnh bằng» lấy «nhà gạch»!

Trong cuộc kết hôn, Thần Tài làm chủ tịch,
Thần Ái-Tinh chỉ giả cách đứng bung xung.

Một mai, xẩy lợi ra, duyên hết mặn nồng,
Đôi lứa sẽ đến cửa công đòi lý dị.

Đời trưởng giả, tình tiền là thế nhỉ!
Biết tim đâu ra tình, nghĩa, ái, ân?

Họa chặng trong đám thường dân...
TÚ MÔ

HOÀNG ĐẠO

CON ĐƯỜNG SÁNG

Đầy 200 trang. Giá 0\$50

ĐỜI NAY

SÁCH-HỒNG

HAI THÚ KHÔN của THÈ-LÙ QUYỀN SÁCH

của THẠCH-I-AM;

Nhắc lại
ÔNG ĐÔ BÈ
CON CÁ THẦN

GIÁ ĐỌC NHẤT 0\$10

ĐỜI NAY

DI dưa dám ma anh
Thùy về, tôi tự thấy
bằng khuàng, và vỗ
vỗ. Không phải i
buồn, không phải thương;
nhưng là một cảm giác chán nản
về mệt mỏi, như khi người ta
thấy chung quanh mình trống
rỗng, những quan niệm của
mình đồ xụp, những tin ngưỡng
bỗng nhiên không còn nghĩa lý
gi.

Tôi không hiểu ý nghĩa cái chết
của anh Thuỷ. Nó do những sự
chán nản chồng chất từ lâu, hay
do một lúc không tĩnh trí? Có khi
chỉ vì một cơn con mà người ta
làm những việc to tát, và dời
một người tự sát chưa chắc là đã
có thảm kịch.

Tôi gặp anh trong một đám ma,
và lúc biệt nhau là lúc tôi dưa
dám ma anh. Ngẫu nhiên, tôi
so sánh hai đám tang: một đằng
nhộn nhịp, linh đình, các vòng
hoa tươi tốt rực rỡ hương lại phía
sau, người di đưa nối dài hàng
trăm thước; một đằng là hai con
ngựa gầy kéo cái xe dã cū, quan
tai phủ mảng vải đen dã bạc, và
mấy người thưa thót theo sau.
Anh Thuỷ rất ít bạn; họ dã như
tôi; không hiểu anh và không có
gan, hoặc tính hiếu kỳ như tôi, xa
anh dã lâu.

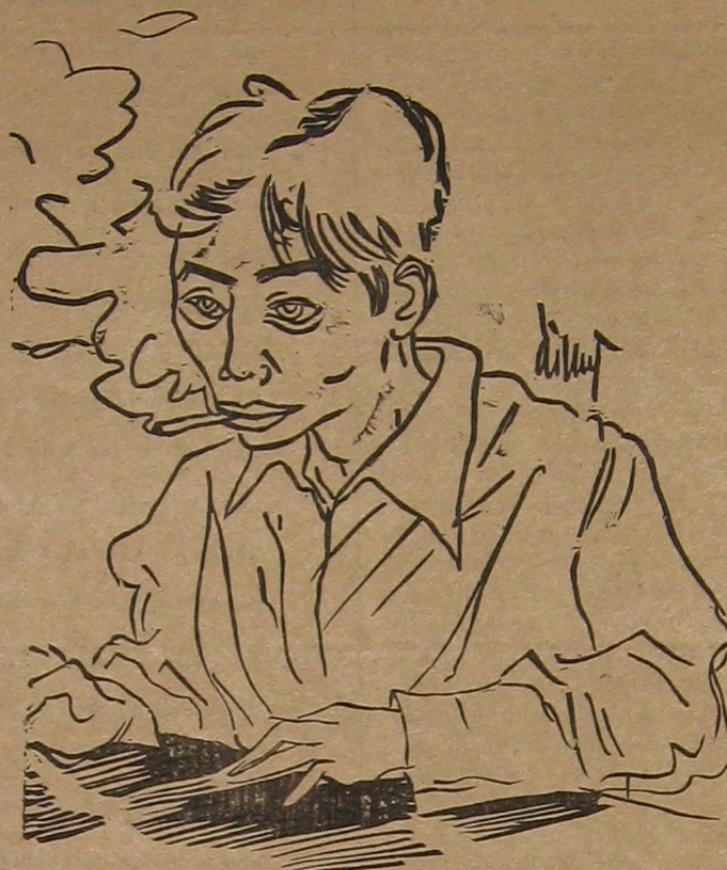
Hai năm trước, tôi đi đưa ma
anh Ninh, đám tang cử hành từ
sáng sớm, trùng trình tới mười
giờ mà chưa ra khỏi thành phố.
Chúng tôi — những người di đưa
— trịnh trọng dần từng bước ngắn
theo sau xe tang, mũ cầm ở tay
tuy trời đã nắng gắt. Duy chỉ có
một người di bên trái tôi vẫn
nghiêm nghiêm đội mũ. Tôi thấy
chướng mắt, và thầm chê là vô
lẽ. Một lúc sau, tôi thấy nắng rất
ở gáy. Tôi lấy khăn mủ xoa giờ
lên che, nhưng vẫn không đội
mũ, như muốn cho anh chàng
kia hiểu rằng đội mũ là không
lịch sự. Chàng quay nhìn tôi, như
muốn bảo: « nắng thế, có mũ sao
không đội, lại di che khăn mặt? »,
lấy một diều thuốc lá ngậm vào
miệng rồi hỏi tôi :

— Ông có điểm không?

Tôi đưa bao điểm và lại càng
ghét thêm. Từ nay, một người
nhà dám thường bưng cơi trầu,
trong bao thuốc lá dì mời từng
người, nhưng tôi thấy ai cũng
tử chối. Trong lúc kinh cần,
nghiêm nghiêm ấy, phi phèo diều
thuốc lá như không tiện. Anh
chàng diềm nhiên hút. Mùi khói
thuốc ăng lè thơm ngọt súc nức,
và năm mươi bước sau, một nửa
người di đưa đã hút thuốc. Ra
khoi thành phố, xe tang đi mau
hơn, người di đưa cũng ráo bước
Nắng càng gắt, những chiếc mũ

Anh Thùy

Truyện ngắn của Đỗ Đức Thu



dã lên cả trên đầu. Người bên
cạnh tôi như đề ý đến sự gì phía
trước. Theo tầm mắt hắn, tôi
thấy một thiếu nữ chít khăn tang
đi cạnh người quá phu. Thiếu-uữ
thỉnh thoảng quay lại, như tìm
ai, và khi nhìn đến một thiếu
niên di bên phải tôi, thì mắt như
đứng lại lâu một chút.

Khi dã quen Thuỷ, tôi nhắc lại
truyện hôm ấy. Anh cười nói:

— Tôi không hiểu vì lẽ gì tôi
phải di đầu trần dưới trời nắng
trang trang và nhạy thém khi có
thuốc lá ngon trong túi. Tôi
không muốn phai cảm; nếu anh
không chịu được nắng, thì việc
gi anh bắt chước người ta?
Thương anh Ninh hay không là
một truyện khác. Từ lúc tôi hút
diều thuốc, hình như thấy thương
tiếc anh Ninh hơn lên. Trước
kia anh vẫn cho tôi vay tiền mua
thuốc, bây giờ nhõ thiếu thuốc,
không biết chạy đến ai?

Tôi phải khó chịu về câu nói
đây ý nghĩa « vị-nhā ». Tôi không
muốn thấy một thiếu niên nhanh
nhen, một vẻ mặt thông minh,
lanh lợi, ích kỷ đến bức ấy. Anh
Thuỷ nhận thấy tôi bất bình,

ôn tồn tiếp:

— Tôi nói thế, anh cho là
chướng lầm à? Dù sao tôi cũng
đã có cảm tình với anh Ninh và
đã dám nói ra. Có lẽ trong
những người di đưa hôm ấy,
tôi thương anh Ninh hơn hết,
và tự thương cả tôi sẽ thiếu
thuốc lá. Tôi tự chắc mình
thành thực hơn hết mọi người.
Anh coi liệu có ai thật lòng
thương anh Ninh không? Bắt
đầu từ người vợ già, một người
đàn bà, quá tự kiêu vì nhan sắc,
đã làm anh khốn khổ, đến nỗi
chỉ muốn lang thang suốt ngày
để khỏi về nhà nhìn thấy mặt
vợ. Anh có tin nước mắt người
đàn bà ấy không? Hôm ấy như
chị chàng khóc dữ lắm. Có em
gái di đưa dám ma anh mà vẫn
không quên liếc tình nhân,
người con trai di bên phải anh.
Họ lợi dụng cả cái chết của
người khác để gặp nhau, để đưa
mắt, và để khoe vẻ đẹp trong bộ
quần áo tang. Còn các ông di
đưa nữa! Họ đạo mạo, nghiêm
nghị, trịnh trọng nhận những
cái ngả mũ của những người di
ngược lại chào xe tang như
người ta chào mình. Họ di thong

tba, vì người cho thuê xe kim
bước ngựa cho dám thêm trịnh
trọng và quảng cáo cho nhà
mình. Anh có thi giờ nhìn chân
người đi trước và đặt bước đúng
bước họ. Ra khỏi lồng xem? Anh
không còn kịp tránh những viên
đá nhọn.

« Trong khi ấy họ nghĩ đến gì ?
đến anh Ninh? chưa chắc. Họ
nghĩ đến công việc của họ. Có
người, mới ở nhà à dào ra vội
cho kịp dám ma, nghĩ đến tình
nhân và chầu hát đêm qua, có
người nhầm tình xem bao giờ
đưa xong đè kịp về họp lồ tôm.
Hoặc họ nghĩ đến anh Ninh,
nhưng chỉ dù dè nghĩ luôn sang
người vợ già, trẻ và đẹp, thế
nào rồi cũng tái giá. Có lẽ những
ý nghĩ đó chung cho cả ngần ấy
người, nhưng không ai dám nói
ra. Họ như dã cùng bảo nhau
giữ một vẻ mặt đạo mạo. Họ
không hút thuốc, không đội mũ,
nhưng khi nắng rất quá, và
chung quanh mình thấy có người
đội rồi thì họ chẳng còn ngăn
ngại gì. Khói thuốc lá thơm làm
các cậu thèm, cũng móc thuốc ra
hút. Anh xem? nếu anh có thể
vò chết đè thử tâm tình các
người thân thích anh, thì tôi
chắc rằng, khi anh biết rõ rồi,
anh sẽ muốn chết hẳn, không
trở lại cõi đời này nữa ! »

Hôm di đưa dám, ngẫu nhiên
tôi cũng có nhìn cô em anh Ninh,
có thấy cô xinh đẹp và nghĩ...
Bây giờ nghe lời anh Thuỷ, tôi
lại thấy tự thẹn. Tôi ngượng
nghịu bảo anh :

— Đã dành rằng thế. Trong
thâm tâm, người ta có thể tha hồ
nghĩ, nhiều khi rất nhảm nhí.
Nhưng nói ra như anh, tất phải
bạo lầm, can đảm lắm.

— Hay là đều lầm, sao anh
không nói? Tôi chắc anh nghĩ
thế.

Tôi không dám cho anh hồn
là đều, nhưng tôi vẫn thấy khó
chiu về cách thật thà của anh.
Đầu tiên tôi như thấy nó thô bỉ,
sống sượng, nhiều lúc đến cục
cẩn. Có câu nghe đến phải
ngượng tai, tôi phải ngượng và
thẹn như cô gái đồng trinh vô
tinh nghe phải câu chuyện nhục
dục. Anh chàng vẫn tự nhiên
phô diễn những ý tưởng của anh,
nhiều lúc rất táo bạo. Anh không
hề thấy ngượng mồm hay sợ
mich lòng ai. Các bạn anh, không
chiu được lối xô xàng ấy, xa dần.
Anh như không quan tâm, hình
như không cần đến ai.

Duy tôi, tôi vẫn chơi với anh.
Hình như tam tinh anh bỏ khuyết
cho tinh đạt dè, nhút nhát của
tôi, nên mỗi ngày tôi lại gần anh
thêm. Nhiều lúc tôi vui sướng
thấy anh rất tự nhiên diễn tâ

một ý tôi thường nghĩ đến mà không tiện nói ra, vì nó táo bạo quá. Tôi lại gợi cho anh nói thêm; cố nhiên là anh xa vào lối của tôi, nói luôn miệng, những câu làm tôi phải rùng mình.

Có lúc anh ăn nói cục cằn, sống sượng như một kẻ vô học. Tôi tưởng như tâm não anh không còn có ý nghĩ gì thanh cao nữa. Tôi không hề thấy anh cảm động, một lần chúng tôi đứng xem thi thể một người bị xe điện chết. Cái đầu bلا rời ra, thân chỉ còn là một đống thịt, xương, máu, và nhau, trộn lẫn. Anh xem tì mỉ từng tí, lấy thuốc lá hút, rồi bảo tôi :

— Thịt mất máu, nhợt thế này giống như thịt cọp tôi đã ăn bitết, nhạt và hơi. Thịt người chắc rằng có vị ấy.

Tôi cho là anh đã hư hỏng, hoặc cắn cỗi lầm. Nhưng ngay chiều hôm ấy, thấy anh đứng hàng giờ trên cầu Thê-húc, ngắm bóng trăng dưới hồ thì tôi lại ngờ câu phán đoán của mình. Tôi thấy anh rất khó hiểu. Tôi ngỏ ý ấy. Anh Thuỷ nói :

— Tại sao khi các anh chơi với ai, lại cứ muốn hiểu rõ người ta, và nhất là lại cứ muốn

phong phú biết bao ! Trai gái, những cặp nhân tình sẽ không bao giờ chán nhau, bỏ nhau, vì họ có dịp luôn luôn kinh nhuốm người mới.

Nói chuyện với anh Thuỷ, tôi thường thấy tưng túc khó chịu. Tôi không đánh dò được ý kiến của anh, tôi không hẳn cho là những giả thuyết, hoặc những lời ngụy biện của một tâm hồn đã chán chường, hoặc quá vị kỷ, nhưng tôi thấy nó đột ngột, sống sượng, không thích hợp với cõi đời này mà ai ai cũng cần che dày những ý nghĩ của thâm tâm, cho lời giao thiệp thêm lịch sự. Có lần tôi bất bình nói với anh, giọng như gắt :

— Lý thuyết của anh chỉ thích hợp khi nào trên thế giới không còn ai, chỉ có một mình anh, hoặc lùi lại mươi thế kỷ, chứ còn sống ở xã hội này, chung dung với mọi người, thì tôi e rằng những tư tưởng ấy chỉ có hại cho anh thôi.

Anh mỉm cười ra ý không tin. Quả nhiên những lời tôi nói thành sự thực.

Đầu tiên, thấy dễ anh Thuỷ không bằng lòng dứa con ngô nghịch, không chịu theo lề giáo của gia đình. Tình tình quá tự

ở những chỗ chơi bời, họ vẫn niềm nở chuyện trò, nhưng cần đến họ để mưu tính công việc gì, thì không ai thật lòng cộng tác với anh. Anh gặp toàn những sự thất bại. Anh như oán hận mọi người không hiểu anh, dời bạc dãi anh, tính anh sinh gay gắt, và càng khó chịu thêm. Nhiều lúc anh có những lời ngụy biện rất tai ác, chỉ cốt lấy cái thú ranh mãnh tỏ cho người kia biết rằng anh không cùng tư tưởng với họ, và thường khi khinh cả những điều họ nghĩ. Riêng tôi, tôi thấy sau thái độ hờn hỉnh, ương ngạnh ấy một nỗi chán nản nồng đậm đặc tâm hồn, chậm chạp và chắc chắn, như một dòng nước phả chấn một bức tường.

Nói chuyện với anh Thuỷ, tôi thường thấy tưng túc. Tôi lại thăm anh Thuỷ. Mới đây cõng, đã thấy tiếng anh :

— Nhà triết học của tôi đã đến. Hay quá, tôi đang mong anh.

Anh Thuỷ nằm vông, một quyền sách úp trên ngực. Tôi ngồi xuống mép phản, cầm lấy quyền sách ngầm nghĩa. Đây là một, trong mười quyền sách quý của anh, đắt tiền và đóng bằng da mềm, phơn phớt xanh, rất mỹ thuật. Nhiều lần tôi đã ước ao có được một tủ sách như thế, và mỗi khi đến chơi với anh Thuỷ, tôi không quên lại góc buồng lấy một cuốn cầm ở tay trong khi nói chuyện.

Anh Thuỷ hỏi tôi :

— Anh tra mấy quyền ấy lắm à? Thế đề tôi biếu anh.

Tôi ngạc nhiên, không tin rằng anh có thể rời chúng ra dễ dàng thế. Anh Thuỷ đi lấy chồng sách, lấy bút máy để biếu tôi vào các trang đầu :

— Tôi thấy anh yêu sách đẹp. Chúng vào tay anh cũng được chiều chuộng, quý hóa. Tôi không giữ được chúng nữa. Đề thắt lạc đi thì thật uổng.

Tôi ân hận rằng lúc ấy chỉ để ý đến mấy quyền sách. Tôi không thấy anh vui vẻ quá, có thể cho người ta ngờ vực. Tôi tưởng anh định đi chơi đâu xa, mà không muốn mang nhiều hành lý.

Anh Thuỷ đi biệt, và không mang chút hành lý nào : hai hôm sau, tôi được tin anh tự tử.

ĐỖ ĐỨC-THU

người ta giống mình ? Tôi, thì tôi cho rằng không gì chán bằng biết rõ một người, biết điều họ nghĩ, đoán trước được việc họ làm. Tưởng hiểu một người, rồi đột nhiên thấy họ có một hành vi khác hẳn với phỏng đoán của mình, thấy những điều mới lạ trong một tâm hồn thường ở bên mình mà mình không ngờ đến, còn gì thú bằng ? Cuộc đời sẽ

do của anh, như một con chim, muốn đậu cánh bay khỏi vòng kiềm thúc : anh bỏ gia đình, ra Hanoi định tự lập. Bắt đầu, anh thuê một căn nhà rất lịch sự giữa thành phố, rồi dần dần thu lại một túp lều ở ngoại ô. Công việc của anh không có kết quả, nó đều di trái với đường anh dự tính. Các bè bạn lảng dẩn. Những lúc gặp nhau ngoài phố

2 cuộn sách

SẮP CÓ BẢN

VÕ LÒNG

của ĐỖ-ĐỨC-THU

và

ĐÃ CÓ BẢN

LANH LÙNG

của NHẤT-LINH

(Giá 0p50)

ĐỜI NAY

Ngày Nay

TÒA SOẠN và TRỊ SỰ

80 Grand Bouddha

— HANOI —

— Téléphone 874 —

Giá báo mỗi số 0p12

Một năm : 4p60

6 tháng : 2p40

Ngoại quốc và các công sở 10p 1 năm

Mandat và thư xin gửi cho :

M. le Directeur de la Revue

Ngày Nay — Hanoi

CABINET D'ARCHITECTE

LUYỆN, TIẾP, ĐỨC

42 Borgnis Desbordes, Hanoi

Téléphone : 679

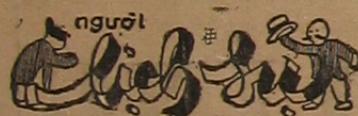
LU'Ô'M LĂT

Tại sao trong Dương lịch, tháng hai lại chỉ có 28 ngày, và có năm 29?

JULIUS, tên họ của César, được dùng để chỉ tháng bảy (Juillet). Nhưng đến khi hoàng đế Auguste muốn dùng tên mình để gọi tháng tám — Auguste hay là Août —, ông không muốn rằng cái tháng của mình kém ngày cái tháng của César. Và muốn thêm một ngày 31 vào tháng tám, người ta bàn lấy đi một ngày của tháng hai là tháng đã bị thiệt rồi. Và muốn tránh khỏi có ba tháng cùng 31 ngày liền — những tháng bảy, tám, chín — người ta sửa đổi lại thế này : đem ngày 31 của tháng chín và tháng một sang thang mười và tháng chạp. Thật là những cái ganh tị nhỏ nhất của các «đại anh hùng». (D. I.)

Nội các của nước Mỹ có những ai?

NỘI CÁC MỸ, nghĩa là Hội đồng các ông Thượng Thư của Mỹ quốc Dân chủ, có mười người Thượng Thư : viên Quốc gia Thư ký (tên gọi là Quốc vụ Khanh) hay là Thượng Thư bộ Ngoại giao, viên Thư ký ở Kho bạc, viên Thư ký ở Chiến Tranh, viên Attorney general hay là Thượng thư bộ Hình, viên Tổng tài các sở Bưu điện, viên Thư ký



MỘT nước văn minh, không bao giờ có sự chen vui thiêng cánh nhau, trong khi lấy vẻ (vé rap hát, vé lầu) hay vào trong một xưởng lợn nào. Bao giờ họ cũng vui vẻ ung dung ngồi đợi ở ghế, hay xếp thành hàng hàng một để chờ đến lượt rồi mới vào. Ở trường hợp nào cũng thế, các ông già bà lão, con gái trẻ con, cũng đều được vào trước, rồi mới đến lượt các phái trai trai khỏe mạnh. Họ trọng phép xã giao, như họ trọng một việc thiện làm hàng ngày. Chúng ta nên theo đó làm gương, để cho việc giữ trật tự được hoàn toàn.

(Le Jour)

Thế rồi sao?

BẠN có biết hiện giờ có bao nhiêu người ở trên mặt đất không?

Ở Á-Châu : một nghìn, một trăm ba triệu ; ở Âu Châu : 506 triệu ; ở Mỹ

ở Hải-quân, ở Nội Vu, ở Canh Nông, ở Thương Mai, viên Thư ký ở Lao động hiện giờ là một người dân bà ; nhưng viên Thượng Thư ấy không được là người trong Quốc hội. Những viên ấy trong nom bộ của mình dưới quyền ông Giám Quốc. (D. I.)

Ảnh hưởng của màu sắc đối với vị trùng

THẬT vậy, các màu sắc rất có ảnh hưởng đối với vị trùng. Những màu thăm và sán lạn khiến cho vài giông vị trùng không nở được, và giúp cho sự chữa khỏi những bệnh ngoài da có vị trùng. (D. I.)

Học trò dùng máy chữ

HAI nhà tâm lý học Mỹ, bác sĩ Ben D. Wood ở Columbia, và Frank Freeman ở Chicago, đã có ý định từ mấy năm nay cho các học trò dùng máy chữ, vì dùng bút viết mất nhiều thời giờ và sức lực !

Cuộc thí nghiệm thực hành trong 30 trường lứa chọn trong tầm làng. Thí nghiệm trong hai năm. Một năm nữa, để nghiên cứu về kết quả của phương pháp mới ấy so với phương pháp cũ.

Một điều nhận xét là nhất là bọn học trò dùng cả máy chữ để làm tinh nua. Chinh điều này khiến cho hai nhà tâm lý học cũng phải lấy làm lạ, vì họ tưởng rằng tinh số ra ngoài quyền lực của máy chữ.

Theo như những con số kết quả, mà người ta chưa biết tính theo một căn bản nào —, thì sự tiến bộ của học trò đánh máy chữ hơn học trò dùng bút viết như sau này : 9/1. về tập đọc, 14/1. về văn chương, 19/1. về Địa dư, và 35/1. về toán học !

Lại còn thế này : máy chữ không làm cho học trò mất cái thích viết tay, trái lại nữa ! Học trò đánh máy viết dễ dàng hơn học trò dùng bút, và lúc đã viết thì chữ bao giờ cũng đẹp dễ sáng sủa hơn.

(Le Jour)

Thế rồi sao?

BẠN có biết hiện giờ có bao nhiêu người ở trên mặt đất không?

Ở Á-Châu : một nghìn, một trăm ba triệu ; ở Âu Châu : 506 triệu ; ở Mỹ



CHIM BẢO NGƯỜI ĐI SẴN — Anh kia có muốn chụp ảnh tôi thì phải xin phép tôi đã chứ !

châu : 252 triệu ; ở Phi châu : 142 triệu ; ở Úc châu và các đảo : 9 triệu.

Vậy thì hiện nay trên trái đất có hơn 2 nghìn triệu người. Người ta tính rằng số người có chỗ ở và sống được trên trái đất là 6 nghìn triệu. Cứ thao như số sinh nở bây giờ, thì đến năm 2100, nhân loại sẽ tăng đến số ấy. (Al. Vermot)

Lửa gió phết cờ

POYDOR MILHAUD, người sáng lập ra tờ báo có tiếng của Pháp là *Petit Journal* thật là có thiên tài về nghề làm báo ; ông ta không bỏ sót cái gì cả.

Ông thường nói với các biên tập viên giữ mục các tin vặt rằng cứ độ hai hay ba lần mỗi tuần, lại đăng một cái tin về sự sống lâu như thế này : « Một cựu ngoại 95 tuổi vừa từ trần ; đến lúc chết, cựu vẫn tinh tao, minh mẫn, và không có tật bệnh gì ». Có cả một số độc giả tuồi tác khi đọc tin ấy sẽ lấy làm vừa lòng, và họ sẽ bảo : « Tờ báo này tin tức xác thực thật ! ».

(Al. Vermot)

Tên của nhà vua

xứ Cao Miên

TRONG một số Công báo (*Journal Officiel*) của Đông Dương, người ta được đọc cái tên « đầy đủ » của nhà vua ấy, thật là chiếm kỷ lục về sự dài dòng. Tên ấy viết giản dị như thế này :

Pré Bach Samdach Préa Sisowath monivong Chamchakrapong Hari-reach Barminthor Phouvanag Kray-kéofa Soutalay Préa Chau Crong Campuchéa Thippedey.

Nhưng nhà Vua chỉ nhữn nhặn ký : Sisowath monivong.

(Al. Vermot)

áo tắm bể

Khắp các bãi biển, ai cũng công nhận áo tắm Phúc Lai là đẹp, bền, mặc sát săn như in vào người. Nếu, các Bà các Cô chưa dùng qua, xin mời lại 87, phố Hué, Hanoi xem kiều áo để so sánh với các hàng khác.

PHÚC-LAI

87 PHỐ HUẾ — HANOI

NHỮNG SỰ KHỦNG KHIẾP Ở TRÊN KHÔNG

Ô. André Demaison, một người thức thời, và một nhà văn có giá trị nước Pháp, có viết một cuốn sách, (xuất bản từ năm 1937) nhan là « Nhữn sự nguy khiếp ở trên không », cuốn sách tâm cho hết thảy các người Pháp hoặc những ai thường bắn khoan về thời cục phải đề ý.

Cuốn sách đó bàn về vấn đề không quân theo phương diện chiến tranh. Một công trình rất chắc chắn, cách chọn lựa tài liệu xác đáng, hòa hợp với nhau khiến khô lòng trích ra được từng quãng. Tuy vậy, muốn cho đọc giả biết những trang mạnh mẽ nhất trong cuốn sách đó, dưới đây dâng một đoạn ở chương thứ hai, nói về phận sự của máy bay.

THEO cái kinh nghiệm về chiến tranh, sự tiến bộ của máy móc, và muốn tìm một phương pháp huy động rất nhanh chóng, người ta dè ý đến hai chiến cụ : chiến xa và máy bay.

Về hậu thế, hai thứ đó sẽ đè lấn cả các chiến cụ khác, vì nó trông được xa hơn, ít hư hỏng, và, trong lúc dàn thể trận, sự chuyển động rất mau lẹ làm cho địch quân ít thời giờ đổi phô.

Những nước nào hay nghĩ đến chiến tranh nhất, thường chỉ có một mục đích : tránh cho chiến tranh khởi kéo dài, nó là một lối rất tốn kém vì phải cần nhiều chiến cụ, và đánh càng lâu thì nền kinh tế càng suy nhược.

Máy bay là chiến cụ độc nhất dùng để đánh úp, và để di sâu vào hàng quân rất mau lẹ cho cách chống đỡ rối loạn, người ta có thể nói rằng chỉ một mình không quân cũng đủ đánh bại một nước. Tới nay, những pháo dài, những đội quân ở biển thuỷ vẫn che chở cho sự huy động quân nhân trong nước, sự huy động áy ngày nay có thể bị phá hoại ngay trong lúc đầu bởi các máy bay ném bom, lửa, các hơi độc, và có khi là vi trùng.

Từ năm 1918, thống chế Foch đã viết :

« Muốn sửa soạn tương lai, ta phải dè ý đến chiến tranh hóa học », và thống chế thêm : « những cuộc tấn công ở không trung, đánh rất bắn hái, có thể vì những hiệu quả làm tiêu nhuệ khí, bên địch, gây nên một tâm trạng nó bất huộc chính phủ phải đầu hàng. Chính vì lối đó mà những sức mạnh không quân sẽ là thứ khi giới quyết định sự thắng trận. »

Đó là những lời kinh khủng và không tối nghĩa chút nào, do một tay chủ soái lớn nhất thời nay viết.

Không quân có hiệu lực là nhữ-

ở sự hành động nhanh chóng và sự chọn lựa nơi tàn phá. Sau khi phá hủy những đường sắt và cầu cát là những căn cứ của sự dụng binh thời nay, sau khi đã đè bẹp được không quân của bên địch từ căn bản, phá tiêu những xưởng chế binh cũ, những đội phi cơ đã làm rối loạn cuộc động binh và sự chế tạo chiến cụ như thế rồi, thì sẽ nhằm ngay đến lực lượng kinh tế của quốc gia : sở máy điện, máy nước, đập sông và chợ búa. Đến khi phá hoại được các tư sản, giết hại được lực lượng dân, thi dân khi sẽ hoàn toàn tiêu tán.

Tất nhiên là chỉ nên đánh những chỗ yếu. Nhưng muốn được rõ ràng, ta hãy nói ngay rằng máy bay ở cao 4.000 thước mà ném bom thì chỉ xé xích độ 30 thước gần đích. Muốn chống lại những bom nặng 500 kg thì phải có một lớp đất dày 12 thước hay một lớp bê-tông dày 2 thước; chống lại những bom nặng một tấn thì phải 20 thước đất hay là 3 thước bê-tông.

Về bom hơi ngọt, thi phải mười tấn yperite để rắc hơi độc trên khoảng rộng một cây số vuông, thực ra nhờ gió đưa đi nên hơi ngọt có thể lan được một khoảng rộng gấp mươi như thế....

Ngoài những thứ súng cao xạ (đại bác, liên thanh, v. v.) và tàu

NGÀY NÓI CHUYỆN

Le Chu M. M. — 1.) Tại sao người ta bảo Saigon là hòn ngọc của Viễn Đông. Trái lại, tôi và nhiều người khác nữa, lấy Saigon so với Hồng-kông, Schanghai v.v., thì còn kém nhiều lắm, dù các phương diện.

— Có lẽ ông mới thấy một phần của Saigon bề mặt đấy. Hòn ngọc quý cùi gi phải to lớn? Hồng Kông và Shanghai được cái to hơn nhưng chưa hẳn đẹp hơn. Vả lại... cái đó cũng tùy thị hiếu từng người.

2) Người Annam có được phép học cầm lái máy bay không? Và phải những điều kiện gì? Học ở đâu?

— Trước chiến tranh, nhà nước đã dự định lập ra ở Saigon một trường dạy cầm lái máy bay cho dân bản xứ.

3) Không trả lời, vì lẽ chỉ được hỏi 2 câu mỗi tuần. (Tuy vậy câu hỏi của ông đã trả lời một lần gần đây rồi. Ông xem lại các số báo trước thi rõ).

T. G. — Có người 17, 18 tuổi thích khảo cứu về văn từ quốc ngữ, hết sức yêu mến văn chương. Muốn sau này trở thành một nhà văn sĩ ra với đời. Người ấy thường tập làm truyện ngắn, làm thơ. Vậy sau này có thể trả nên giải không?

— Hỏi thế cũng như ông hỏi: một người học làm nội, vậy sau có thể làm cái nỗi đẹp được không? Tất nhiên ông cũng biết rằng nỗi đẹp hay không là do người họ có khéo tay hay không. Làm văn sĩ cũng thế. Cứ viết nhiều thi thành văn sĩ, nhưng văn sĩ có tài hay không đó là một chuyện khác. Còn muốn « ra với đời » thì miễn là có tiền (hay mượn tiền người khác) xuất bản sách là đủ.

P. H. P. Saigon — Một người con gái đã yêu ám thầm tôi trong hai năm nay với một tình yêu chân thành, nhưng đến nay tôi mới rõ, và tự xét chưa có đủ những điều kiện để đem lại cho đời người con gái ấy một hạnh phúc hoàn toàn, nên buộc lòng phải từ chối. Nay người con gái ấy rất đau khổ, vậy phải làm cách nào để tránh cho người con gái kia một nỗi thất vọng có thể « nguy đến tính mạng » (người con gái 17 tuổi).

— Khi biết rõ, ông có yêu người con gái kia chân thành không? Nếu có thì ông đã có đủ điều kiện đem lại hạnh phúc hoàn toàn cho người ta đó. Tình yêu sẽ khiến người ta sung sướng trong các cảnh ngộ, miễn là thành thực yêu. Vậy tôi phải từ chối khi điều ấy khiến người ta phải thất vọng một cách tai hại quá đến thế?

T. L. Hà-tinh — Sinh ra chúng đau chân, tự nhiên phát ra phia dưới chân trong hai mắt cá, đau lâm không thể chịu được, đau suốt ngày đêm. Mất đường gân ở dưới chân giật, càng mạnh chùng nào thì đau chùng ấy. Đã dùng đủ các thứ thuốc tây, nam nhưng không có hiệu quả. Uống một viên aspirine thi khỏi đau được half giờ đồng hồ. Tôi quả quyết đau đó là vì những máu chết tụ lại. Đã chữa thay mương, đã lâm phép lấy máu ấy ra. Vậy có thứ thuốc nào chữa? Chữa bằng điện có kết quả không?

— Theo lời ông nói, thi có lẽ ông bị chứng bệnh té thấp đau các khớp xương (rheumatisme articulaire). Ô, nhưng mà sao ông không đến hỏi thầy thuốc, mà lại cứ vờ vẫn hồi những đau đầu, cả đến hỏi ông

thật với cha mẹ cô, nhưng hai thân cô không nghe, bảo rằng các cụ đã hứa gả cô cho con một người bạn từ lâu cô mới lợt lòng... Nhưng chúng tôi vẫn yêu nhau như trước. Vagy tôi có nên viết thư cho cha mẹ người bạn gái để phân trần không?

— Không nên viết thư, nhưng nên nhớ mối lái đến hỏi. Song tất nhiên là nhà gái không bằng lòng, vì cha mẹ cô gái muốn ích kỷ giữ lời hứa của mình chứ không nghĩ đến quyền của con gái. Đó là một điều đáng trách. Không có cách gì hơn là nhờ người đường hoàng đến hỏi, và nếu bị từ chối, thi chỉ còn cách mình tự hỏi lòng mình, xem có thể đem hạnh phúc đến được cho người yêu không? Và sẽ quyết định.

2) Nhiều bạn tôi cứ bảo yêu nhau mà lấy nhau thì tình yêu sẽ phai nhạt và vợ chồng sẽ mau chán nhau. Có thật thế không? Nếu thật thế vì sao?

— Phai nhạt hay không, không phải ở chỗ có yêu nhau rồi mới lấy nhau. Sở dĩ trong các cuộc hôn nhân thường, người ta không nghĩ đến sự phai nhạt, là vì có ái tình trước đâu mà phai nhạt? Chỉ một là sê cô, hai là vẫn không. Sự chung chà có khi đem đến cho đôi bên những điều thất vọng, nhưng cũng có khi khi khiến đôi bên yêu nhau hơn lên. Nhưng một tấm ái tình thành thực thì bền lâu lắm, và có qua những bước khó khăn trở ngại, đôi vợ chồng mới biết yêu mến và kính trọng lẫn nhau thêm.

L. N. T. Hanoi — Trẻ tuổi, còn đi học, tự nhiên thèm trí nhớ (mémoire) càng ngày càng kém. Chưa phạm tình dục. Vậy vì cớ gi? Có cách gì chữa được không? Chữa bằng cách tự kỷ ám thị (auto suggestion) hay theo y học bằng thuốc.

— Trí nhớ đột nhiên kém, có thể là vì trong người có bệnh, hoặc về thân kinh hay cơ quan khác, hoặc bị một sự kích thích gì mạnh. Như vậy phải nên đến hỏi thầy thuốc và xem xét. Không phải dùng Tự kỷ ám thị mà chữa, nhưng để mà tin rằng có thể chữa được. Ngoài sự dùng thuốc theo y-si, còn có nhiều phương pháp khác để làm tăng trí nhớ (mnemotechnie) có phương pháp của Jules Payot, tôi không nhớ tên nhà xuất bản.

(Xem tiếp trang 14)

ĐÃ CÓ BÁN :

LẠNH LÙNG

(tái bản)
của NHAT - LINH

Giá : 0p50



L. T. — Thật ngọt lạ. Có giấy thi để dùng chửi ai đại gi dem di dán bậy.

bay khu trục, đã chẳng lấy gì làm hiệu quả, khi bom đã ném rồi thi sự chống đỡ cho khỏi tai hại lại càng khó hơn nữa. Đã dành những mặt nạ phòng hơi ngọt đã rất hoàn bì, nhưng vẫn rất thiếu thốn, không đủ cho dân dùng, những nơi trú ẩn, nếu muốn có nhiều và được hiệu quả thi rất tốt, mà cũng không sao chống nổi những trái bom nặng hàng nghìn cân và sẽ thành những hố chôn người sống ghê gớm.

Sau cùng, những bom « aluminothermite », nặng từ 2 đến 10 kg sẽ gây nên những đám cháy không thể nào dập tắt được, và nhiều đến nỗi cả một thành phố sẽ cháy bùng chì trong nửa giờ.

Những người Đức, viết về quân sự cho rằng, cứ bình thường ra, thi chiến tranh thời nay không thể phân biệt binh lính với lực lượng dân được, vì là tất cả quốc gia dự vào cuộc chiến tranh. (Còn nữa) (Al. du combattant)

BƯỚM



(Tiếp theo)

TRƯƠNG thông thả lắc đầu. Chàng đã quá say rồi; đồ dạc trong phòng; nét mặt Mùi chàng chỉ nhận thấy lờ mờ như qua đám sương mù, và trong lúc say chàng không có cảm giác gì rõ rệt về ngoại vật nữa, nhưng trước nỗi đau khổ thì lòng chàng lại hình như mở ra để đón lấy nhiều hơn, lắng xuống để nhận thấu rõ hơn, vang lên như sợi giây đàn căng thẳng quá. Trương nghĩ đến Thu, nghe đến đời chàng bắt đầu khở từ lúc gặp Thu, nay mai sẽ kết liễu một cách khốn nạn ở trong nhà tù, mà như thế chỉ vì một câu nói cẩn con của Chuyên. Trương nhớ đến hòn răng của Chuyên và sao chàng thấy ghét Chuyên thế; chàng tưởng Chuyên như một con vật độc ác đã nhẹ răng cắn nát đời chàng. Sự liên tưởng gọi chàng nghĩ đến đứa bé con cắn quả táo non lành hôm chàng gặp Thu đầu tiên. Hơn một năm đã qua, từ buổi chiều thu ấy đến giờ, và bao nhiêu đau khổ đã ròn ráp đến.

Mùi nhìn Trương nói:

— Anh nghĩ gì thế? Ô hay, anh cũng khóc đấy à?

Trương đê mặc cho hai dòng nước mắt chảy trên má; chàng không giữ được nữa, muốn nói bết cả với Mùi những điều mà từ xưa tới nay chàng chưa từng nói với ai. Chàng thấy cần phải nói để cho nhẹ bớt gánh nặng, và như một tìn đồ xám hối với đức Chúa Trời trước khi nhắm mắt, chàng cũng đem hết các tội lỗi, các nỗi đau khổ ra kể lè với Mùi.

Mùi vừa nghe vừa ngạc nhiên Trương; nàng không hiểu rõ Trương định nói gì, và nếu có hiểu chàng nữa, Mùi cũng chỉ cho là những lời vu vơ của một người quá say. Lưỡi Trương lúi lái; chàng nói chậm chạp, vừa nói vừa nghĩ ngợi, cố phân tích lòng mình kẽ ra và như thế chỉ cốt cho một mình mình nghe.

— Em theo anh sao được, vì mai anh phải vào tù. Em là một con dồ, nhưng anh còn tệ hơn em vì anh là một thằng đi lừa... quá thế nữa.., một thằng ăn cắp. Lừa tiền, ăn cắp nhưng ngồi tù xong là trả được nợ; còn như đi lừa một người con gái, yêu người ta nhưng lại muốn người ta hết sức khổ vì mình, thấy người ta khổ vì mình lại sướng ngầm trong bụng... biết mình không sứng đáng nhưng vẫn cố làm cho người ta trọng mình... đau khổ vì tự thấy mình khốn nạn nhưng lại sung sướng mong mỏi người ấy cũng khốn nạn như mình. cái tội ấy, thì không có luật pháp nào trị vì

thật ra không phải là một cái tội. Anh thấy anh là khỉ ố, hành vi của anh là khốn nạn, nhưng nếu bắt phải sống trở lại thì anh sẽ làm lại đúng như thế. Em chẳng bao giờ biết Thu là ai nên anh cũng chẳng cần dấu tên Thu với em. Nếu anh...

Trương ngừng lại vì tuy say rượu, tuy nói với một gái giang hồ chàng cũng thấy mấy tiếng sấp dùng đến sẽ mãi mãi làm nhớ bần cả tấm ái tình trong sạch của Thu:

— Nếu anh ngủ ngay với Thu như ngủ với Mùi, rồi thôi, mai không nghe đến nữa, hết yêu, như vậy có lẽ đều giả thật — thiếu gì người đều giả như thế — đều giả nhưng tội không lấy gì làm to lầm vì hành vi ấy rất thường có. Đáng này không, anh lấy nê là yêu để đánh lừa người ta một cách khoái trá và cứ muốn kéo dài cuộc lừa dối ấy ra mãi để cho mình vui thích. Mùi có thấy thằng nào dồn mat, khỉ ố như anh không... Nói! nói đi...

Mùi cau mặt vì Trương bóp vào cổ tay nàng mạnh quá. Nàng vội nói:

— Anh hay nghĩ loli thôi lầm. Yêu nhau thì chẳng kẽ vào đâu.

Trương cười, nhưng cười một cách yên lặng như người niché mép nhẹ rằng dùa với trẻ con;

— Phải lầm, yêu nhau! nhưng việc khỉ ố vẫn khỉ ố! Cớ phải vì yêu nhau mà thành tốt được đâu. Lại còn điều này nữa, là từ nhận rõ khốn nạn thì không sao, chứ còn Thu, từ bắt Thu phải trọng tử, phải yêu tử và không được cho đó là một việc xấu. Tớ vẫn bảo với Thu rằng tớ là một thằng khốn nạn, nhưng nếu một ngày kia, và Mùi nên nhớ kỹ lấy...

Mùi quay mặt nhìn di noi khác vì nàng thấy hai con mắt Trương có vẻ dữ tợn làm nàng ghê sợ.

— Nếu một ngày kia mà tớ thấy Thu ghét tớ vì nhận thấy rõ cái khốn nạn của công việc tớ làm thì thế nào tớ cũng giết Thu như thế này...

Trương vừa cười dùa vừa đưa hai bàn tay bóp lấy cổ Mùi:

— Nếu tớ ngủ với Thu rồi thì có lẽ tớ không giết Thu nữa. Nhưng nến chưa có gì thì tớ sẽ báo thù Thu đã làm tớ khổ một đời... và tớ sẽ giết Thu...

Chàng cười lên mấy tiếng to và chính chàng cũng ghê sợ khi nghe thấy tiếng cười của mình:

— Tớ giết Thu thế cũng như là tớ ngủ với Thu.

Mùi sợ hãi tưởng như Trương định sắp sửa giết mình. Nàng cười nịnh và cố lấy giọng âu yếm nói với Trương:

— Anh ra giường nằm kẽo ngồi mãi mệt.

Mùi ngồi bèn giường và giơ một cánh tay cho Trương gói. Một lúc sau, khi Trương đã ngủ, nàng sẽ kéo tay ra nhưng vẫn cứ ngồi yên không dám lên giường nằm. Có lúc nàng sợ quá toan bỏ đi và nàng nghĩ đến chuyện những người lên con điện gặp ai giết người này. Đến nửa đêm, Trương sực thức dậy và gọi nước uống.



Trương đã đỡ say, giọng chàng trở nên ngọt ngào :

— Em lên đây với anh. Lúc nay anh nói những gì, anh cũng không nhớ rõ. Rúc đầu quá.

Chàng sờ đèn ví và hỏi Mùi :

— Anh đã đưa tiền cho em chưa?

— Anh đưa rồi. Anh này, bây giờ em hỏi thật, mai anh vào ngồi tù thật hay nói đùa đấy?

— Thật đấy Mùi ạ. Nhưng bây giờ anh hãy tạm quên việc đó trong tay em. Còn em, mai em bỏ nghề này đi, trở về mở ngôi hàng xén mà kiếm ăn. Em hứa với anh rằng thế nào em cũng nghe lời anh đi.

Mùi đặt đầu vào vai Trương khẽ đáp :

— X n vâng... Còn anh, liệu anh bị mấy tháng?

— Không biết được. Một, hai, ba, bốn tháng gì đó. Nhưng cần gì, vì chưa chả anh đã còn sống đến lúc ra.

Vụt nghĩ ra được một ý hay, Trương ngồi dậy :

— Anh nhờ Mùi một việc. Nếu anh chết ở nhà tù thì Mùi làm ơn tìm đến nhà Thu và

TRĂNG

đưa cho Thu một bức thư của anh. Giờ thì Mùi ngủ đi để anh dậy viết bức thư.

Trương ngồi cho đến sáng viết xong một bức thư rất dài trong đó kể hết duyên cớ những hành vi lừa lùng của chàng đối với Thu.

Viết xong bức thư, Trương thấy mình có thể nhắm mắt được yên tâm. Cái chết chắc chắn đến bấy lâu xui giục chàng làm những việc khốn nạn lại là cái cớ để xoá bỏ hết các tội lỗi đó. Trương nói rõ hết cả sự thực nho bằn trong bức thư nhưng có cái cảm tưởng là Thu xem xong không khinh chàng, có lẽ thương chàng, yêu chàng hơn lên :

— Nhưng thế đê làm gì nữa vì mình đã chết rồi cơ mà ?

Chàng bảo Mùi :

— Em nhớ chỉ khi nào anh chết rồi mới được trao bức thư này cho Thu. Nhớ kỹ lấy và cấm không được cho ai xem bức thư.

Trương trả tiền buồng, tiền rượu, đưa thêm cho Mùi một chục bạc nữa rồi ra ga lấy vé về Hải-phòng.

Tới Hải-phòng, thuê xe về sở cầm, Trương mới bắt đầu lo sợ người ta bắt được mình. Chàng giục xe chạy thật mau. Chàng nghĩ không gì khó chịu cho chàng hơn là trông thấy mặt ông Daniel, hay cụ Phách. Thà bị mười năm tù còn hơn là gặp hai người đó lúc này, hai người đã tử tế với chàng, đã tin chàng.

Tới sở cầm, chàng nói với người đội xếp rằng muốn gặp ngay ông cầm có một việc rất cần, rất quan trọng. Chàng mỉm cười khi thấy người đội xếp nhìn chàng có vẻ kính cần và nói mời chàng vào rất lễ phép. Trông thấy ông cầm, Trương nói luôn :

— Tôi xin đến đê nộp mình. Tôi là Vũ Đình Trương, thủ phạm vụ biển thủ bốn trăm đồng ở hàng Sellé Frères. May hôm nay tôi cố chạy tiền đê bù vào nhưng không được, vậy tôi xin vui lòng vào ngồi tù đê chuộc tội.

Ông cầm hỏi :

— Anh đã dùng tiền đó làm gì ?

— Tôi đánh cá ngựa hết. Đây, còn thừa bao nhiêu, tôi nộp ông.

— Thích cá ngựa đến thế kia à ?

Trương vui vẻ đáp :

— Thích thì cũng chẳng thích lắm. Nhưng ông tính, tuổi trẻ đương háng, tôi cũng như con ngựa sắp tới đích, ai ghét nỗi.

Ông cầm mỉm cười vì câu vĩ ngữ nghịch.

Trương nghiêm thấy người nào cũng vậy, xem chừng họ có thiện cảm với chàng, chứ không tỏ ý khinh ghét như chàng vẫn tưởng.

Có người đội xếp tay vào trinh về một việc khẩn cấp. Ông cầm bảo Trương sang phòng bên :

— Lát nữa tôi sẽ săn sóc tới anh.

Trương nhận thấy mình không sợ gì ngồi tù lầm. Có phần chàng lại ngầm thích vì có cái cảm tưởng rằng từ nay chàng không phải sống, không phải bận tâm sống nữa.

sự túng bấn của chàng ở Hanoi rồi sẽ làm tiêu tan hết đói chút lương tâm còn lại trong lòng chàng và sẽ khiến chàng phạm đến những tội lỗi rất lớn một khi mà chàng gấp bước liều, không cần gì cả ? Tuy đã bị tù tội vì thục két, Trương vẫn còn thấy mình là một người lương thiện ; nhưng một ngày kia, không còn cách gì để sống, nếu cần đến chàng biết là khó lòng giữ được lương thiện mãi. Trương mỉm cười lấy mũi giầy loay hoay viết thành chữ xuống đất :

— Biết là thế nào cũng chết mà còn phải gian dảo, ăn cắp, đi lừa đê có cách sống ! Ô ! nếu đến nước ấy... Bây giờ mình lấy Nhan làm vợ thì ôn lâm, miễn là Nhan chịu lấy mình.

Chàng cúi nhìn chữ Nhan viết trên đất, lầm bầm :

— Kè thi Nhan cũng khá xinh, dễ thương.

Trương nhận thấy lần này là lần đầu tiên chàng đê cho tư lợi đê đôi với ái tình ; chàng nghĩ đến hôm vò nát bức thư của ông chú khuyên chàng nên lấy Phiên vì nhà Phiên giàu.

Thực tình chàng có yêu Nhan không, chàng cũng không hiểu rõ ; có một điều là bốn tháng ở trong tù, không một lần nào chàng nghĩ đến Nhan cả.

— Minh chỉ nghĩ đến Thu thôi, nghĩa là thiếu Thu thì đời mình khô. Như vậy cái cần của mình không phải là tiền của, cơm áo ; sống nghèo khổ đến đâu đi nữa cũng không sao miễn là lúc nào cũng có Thu bên cạnh.

Đã bốn tháng nay chàng không được tin tức gì về Thu cả ; ở trong nhà tù, những hôm mở cửa cho phép người nhà vào thăm, Trương vẫn thấp thỏm mong mỏi có người gọi đến tên mình và chàng tưởng sẽ vui sướng đến đâu nếu người vào thăm lại chính là Thu.

(còn nữa)

NHẤT-LINH

Phân thứ ba

CHƯƠNG I.

Ở nhà tù ra, Trương di quanh quần mải. Chàng có cái sung sướng ngây ngất của một người di xa lâu năm sắp được về thăm quê nhà. Chàng ngồi xuống một chiếc ghế ở vườn hoa và tự nhủ thăm :

— Sắp sửa được trông thấy mặt Thu.

Nghĩ đến đây, lòng chàng nở ra và chàng thăm nhắc lại câu ấy hai, ba lần đê nhận được rõ hơn cái vui sướng của lòng mình.

Chàng ngừng nhìn trời qua những cành long-não lá non và trong ; chàng thấy mình như trở lại hồi còn bé dại, lảng lặng nhẹ nhàng tưởng mình vẫn còn sống một đời ngày thơ trong sạch, và bao nhiêu tội lỗi của chàng tiêu tan đi đâu mất hết.

Vòm trời trên cao lúc đó, Trương nhận thấy thân mật, êm dịu như vòm trời của những ngày xưa, của tuổi thơ đã qua ; chàng tưởng vẫn là vòm trời ở phía sau nhà đã bao lần chàng nhìn thấy mỗi khi ra thăm vườn rau của mẹ chàng.

Sự liên tưởng gọi chàng nghĩ đến Nhan và miếng đất năm mươi chàng đã viết giấy nhường cho bà Thiêm :

— Ở Hanoi khó lòng có cách sống. Tốt hơn hết là về làng rồi lấy Nhan làm vợ ; sống yên ổn với Nhan trên miếng đất của nhà mình. Theo đuổi Thu mãi, vừa khô cho Thu, vừa khô cho mình. Nếu lần này nữa...

Trương thấy trước rằng cái đời sống trong



VUI CU'O'I

Của Nguyễn-văn-Ngà

Nếp quấn

NGƯỜI ĐUẨA GIẶT gắt — Bác là quấn thê, mà trông được à? Là gì mà là những hai ba nếp thê này này, mang về nhà là lại dì.

THỢ GIẶT — Thưa cậu, cậu mặc tạm vậy, và như thế lại lợi cho cậu vi mến nếp nõi thì còn nếp kia.

Chụp ảnh

HUÂN — Nàng Phụng, ban nãy lao đi qua hiệu ảnh thấy họ chung ảnh của mày ra cửa...

PHUNG (giọng tự đắc) — Thế à, chắc ảnh của tao chúa lầm, tao biết mà, vì hôm ấy tao ngồi keng lâm.

HUÂN — Nhưng mày à, ở dưới ảnh của mày họ lại viết thế này, mày tính có irt không :

«Ảnh của bắn hiệu chụp xấu nhất cũng được như thế này.

PHUNG — ?...

Của Nguyễn Đinh

Mưu cao

BÀY thấy X. hay chơi bời bên khuyên nhủ:

— Tôi lạ cho anh quá, vợ đẹp như tiên, săn của mà chỉ đi hát lại đi nhảy quanh năm?

X. im lặng không trả lời. Hôm sau, hắn mời Bày lại sỏi cờm. Nhưng suốt bữa chỉ toàn thấy gọi món thịt hầm.

BÀY ngạc nhiên — Anh làm khác món có phải ngon miệng không?

X. mỉm cười — Ấy nó cũng giống hoàn cảnh của tôi. Nếu ngày nào cũng hú hí với vợ thời còn thu nỗi gì, anh đã muốn ăn đồ món, thì tôi tất nhiên cũng phải đi đổi «món» chứ?

Có tật

Một vị sư bà ốm đã ngót một tháng trời, thuốc thang cũng nhiều mà vẫn không thấy giảm. Một hôm, bà ta đón được một thằng lang ở mãi tỉnh xa về chữa. Khi bắt mạch xong, thằng lang này lắc đầu, ngồi nghĩ không hiểu bệnh quái quỷ gì mà lạ thế. Bỗng thằng ta vỗ mạnh tay vào đầu, nói :

— Hừ, có thể chử... bệnh này là bởi ăn uống quá độ mà sinh ra đầy bụng. Nhưng sư bà à, chỗ quen thuộc, tôi xin nói thật, vây bà chờ mèch lóng nhé. Bệnh linh của sư bà lâu ngày quá, nên trong mình suy nhược..

Vị sư bà đương nằm thiu thiu ngủ chợt nghe thấy có tiếng bệnh «tình» liền vội vàng nhồm dậy ghé vào tai thằng lang ta nói sê :

— Tôi vẫn biết ngài là bức danh sư, nên mới đoán nỗi căn bệnh này. Quả tháng trước, tôi có chót dan dia với thằng tiều bên chùa «Hội-vă» rồi bị nó đồ bệnh vào mình, nhưng ngài nên dã diêm chở để đến tai người lảng họ biết nhé.

Của H. Dương Faifoo

Qua cả mình con

Ông phán di chơi về, mồ hôi đậm dia ra như tắm, ông ta bảo thằng nhỏ cầm quạt quạt. Thằng nhỏ ra tay quạt lồng quạt để một lát ráo cả mồ hôi. Ông phán lấy làm khoái trí nói rằng :

—Ồ, mồ hôi tao đi đâu cả ấy nhỉ? Thằng nhỏ bỏ quạt đáp :
— Bầm qua cả mình con rồi.

Cháy

Một người di chơi xa, dặn con rằng: «Nếu ai có hỏi tao thì may đưa miếng giấy này ra.» Đến tối cậu con cầm láy giấy ra chơi chǎng may để gần đèn cháy mắt. Hôm sau có người lại chơi hỏi: «Thầy may có nhà không?» Cậu con ngần ngại sờ vào bao không thấy giấy, nói :

— Mất rồi!
Khách giật mình hỏi:
— Mất bao giờ?
— Tối hôm qua.
— Sao mà mất?
— Cháy.

Thể là hai

Giờ học tĩnh, thầy giáo hỏi học trò:
— Một với một là mấy?
— Lá ba.
Thầy giận bảo: — Rõ thật đồ ngốc, như mày là một người, thêm tao là một người nữa, thế là mấy người?
— Lá hai người ngốc.

Của Thế Hưng

Ước

Ước gì cửa hàng tôi chỉ có được 10 người như ông.
— Nhưng tôi có mua gì đâu.
— Cũng vì vậy đấy. Cửa hàng tôi lại có đến 100 người như thế nữa cơ!...

Không rõ

QUAN TÒA — Anh có nghe rõ tôi nói không?

TỘI NHÂN — Thưa ngài không.

Nếu không có ai

BÀ CHỦ NHÀ bảo con sen — Tao ra



N.N. nói chuyện

(Tiếp theo trang 14)

P. V. THANH HAOI — 1) Người con trai và người con gái đã yêu nhau muôn lầng nhau. Nhưng người con trai theo tông giáo người con gái theo phật giáo. Vậy phải làm cách nào cho khỏi trở ngại vì tôn giáo? Người con gái cha mẹ bắt buộc không thể theo đạo được.

— Câu này đã trả lời nhiều lần. Tôn giáo đối với hai người thành thực yêu nhau và muốn cùng gây hạnh phúc không phải là một trở lực không thể vượt qua được. Thế nào cũng có cách dàn xếp được cho chơi chảy. Mỗi bên nhường nhịn nhau một tí, mà vẫn không đề phạm tội lòng tin người của mình. Cứ gi bắt buộc phải cùng một giáo mới lấy được nhau,

2) Mắt có móng thịt chưa bằng cách nào cho khỏi và có thể cắt mất đi được không?

— Việc này chỉ có đến nhờ các bác sĩ chuyên môn chữa mắt xem xét và định đoạt. Mắt là một cơ quan hệ trọng và rất mong manh, không thể nghe bất cứ ai mà thí nghiệm liều lĩnh được.

MÌNH THÁI BÌNH — Một người đã đúng tuổi học còn kém, lực học bằng học trò lớp nhất muốn học lấy cốt nghe hiểu người ta nói và nói tiếng Tây Thao, vậy xem những sách gì và cách thức học thế nào cho chóng tân tới?

— Cứ theo chương trình Pháp văn lớp trên một bức thực hành ở các trường mà học; ngoài ra xem thêm nhiều sách Pháp văn, sách học hay tiểu thuyết. Muốn nói tiếng Pháp thật thì phải tập nói luôn — tất nhiên phải có người để mà nói với. Học lấy như vậy phải chịu khó và kiên chí mới có kết quả tốt. Nếu không, nên theo học những lớp luyện Pháp văn thường mở ở các trường tu Hanoi. Ở đây cũng có một vài người mở lớp dạy học theo lối gởi thư, ông nên xem quảng cáo ở các báo thì rõ.

NINH PHƯƠNG THANH, LA-XUYÊN — 1) Những thanh niên lao động lảng tối muốn góp mỗi người 0p50 một tháng để mua báo, tiểu thuyết để mỗi tối hay những ngày nghỉ đến đến nhà người đang đầu xem. Như thế có cần phải xin phép quan trên không? Nếu không, có lỗi gì. Cách xin phép có khó khăn không? Có cần phải kê các điều lệ vào giấy xin phép không?

— Chung tiền mua báo chí hay sách vở (miễn là báo chí sách vở không bị cấm) thì không phải là làm một điều phạm pháp. Vì vậy cứ việc làm, không cần phải xin phép ai cả.

2) Chúng tôi muốn khắc một con giỗ : «La-xuyên-xa — Thanh niên thư phòng» để đóng vào các báo, tiểu thuyết đã góp tiền mua. Có thể tự tiến khắc được không hay phải xin phép? Nếu tự tiến, có lỗi gì? Và phải xin phép ai? Cách xin phép ấy có khó khăn không?

— Khắc dấu dùng việc riêng của mình đóng trên sách vở, không phải xin phép. Nhưng ở nhà quê hay có những sự vụ cáo bầy, vây muốn cần thận, và nếu thư viện có đóng người dù, thì nên trình qua ông huyền huy. Hoặc không cần họp nhau lại, cứ luân chuyển báo chí sách vở đến từng nhà.

NGUYỄN XUÂN NUNG, MONCAY — 1) Làm thế nào cho tinh rượu. Nhất là những lúc bị say đến hai ba ngày mới tỉnh?

— Ta thường dùng nhiều cách: bôi vôi vào gan bàn chân, ăn cháo đồ xanh nóng, hoặc khoai lang, hay uống nước quả chanh vắt ra, v.v. Theo cách Tây, thì người Ether, hay nước dài quỷ (ammoniac). (Xem tiếp trang 18)

Phòng khám bệnh và chữa

bệnh bằng điện

54, phố Gia-Long, Hanoi

Bác sĩ Nguyễn - đình - Hoảng

Cứu chuyên môn chiếu điện lại nhà thương

PITIÉ Ở PARIS

Chữa đủ mọi bệnh

Chuyên môn bệnh Dạ dày và Phổi

CÓ CỨNG

MỚI DỨNG

DẦU GIÓ



Nhà cửa

(Tiếp theo)

GÁNH NẶNG CỦA NGƯỜI Ở THUÊ

T A đã biết cái gánh nặng nhất của người không có nhà phải đi ở thuê : tháng trá tiền nhà. Nhưng nào phải có thể mà thôi đâu ? Người ở thuê còn phải gánh thêm một ít trách nhiệm nữa, khiến họ chỉ còn có cách mong trúng số độc đắc để thoát khỏi cái ách ở nhà người.

Điều thứ 996 quyển Dân Luật Bắc-kỳ rêu rao rằng: « trong thời hạn thuê mà có cần phải sửa, thi người cho thuê phải sửa, trừ ra những việc sửa chữa thường thi do người đứng thuê phải chịu lấy ».

Ấy thế là người ở thuê có cái bòn phận chịu những việc sửa chữa thường, còn những việc sửa chữa khác thi phần người chủ nhà. Nhưng sửa chữa thường là cái gì ?

Theo luật của Pháp, người di thuê phải chịu những việc sửa chữa lặt vặt, như việc thay một vài cái mặt kính vỡ, sửa lại các khóa cửa bị hỏng, hay thay một vài miếng gạch lát phòng vỡ nát. Luật cho rằng những sự hư hỏng nhỏ ấy là do tại người ở thuê làm ra, mà thế cũng phải vì ở trong nhà vợ chồng xô xát nhau hay trẻ con trành troé nhau có thể làm vỡ cửa kính hay gạch lát được lắm. Vì vậy nên nếu cửa kính hay gạch lát vỡ không phải do lỗi người ở thuê, vì sét đánh chẳng hạn, hay lúc hết cả các mặt kính đều vỡ, thì người ở thuê không chịu trách nhiệm. Lúc đó, chủ nhà phải ôm bụng mà thuê người sửa chữa, không còn dỗ lỗi cho ai được.

Xem đó, ta có thể lượng rằng



khoảng đó, ông cứ việc sửa chữa và lại cứ việc thu tiền nhà thì giản tiện cho ông quá.

GÌN VÀNG GIỮ NGỌC

Người ở thuê không những



phải chịu phi tốn về việc sửa chữa nhỏ, mà còn phải giữ gìn nhà thuê cho cần thận để hết hạn giao trả lại chủ nhà cho nguyên vẹn nữa.

Điều đó nghe có ý lắm. Nếu người ở thuê cứ mỗi ngày khuân một hòn ngói, một hòn gạch đi cho đến lúc hết hạn, chủ nhà đến đòi nhà lại chả còn thấy trớ cái nên nhà có mộc thì dấu tốt bụng đến đâu chủ nhà cũng không thể vui lòng được. Vì không muốn để các chủ nhà khó tâm đến thế, luật mới định rằng lúc hết hạn thuê, người ở thuê phải trả lại nhà đúng như tình trạng lúc nhận nhà, và nếu không có bản kê hiện trạng, thi luật đồ rằng người ở thuê đã nhận một ngôi nhà rất tuơm tất.

Coi đó, những người di ở thuê nên cần thận bắt lập một bản kê hiện trạng lúc nhận nhà, và nếu ngờ nghịch quên di, có khi nhận một ngôi nhà cửa long, kính vỡ, rêu phong, có mộc, đến lúc trả lại, chủ nhà có thể bắt sửa chữa cho thành ra một ngôi nhà mới được.

LỬA NỒNG

Người di thuê phải giữ dinh nhà ở cho cần thận nên những lúc gió hanh bắt đầu thôi, trời thu bắt đầu buốt và các người ở thuê bắt đầu lo phòng hỏa hoạn.

Vì một gánh nặng luật pháp hiện thời trút lên vai người ở thuê là việc bắt họ phải chịu trách nhiệm về sự hỏa hoạn. Lửa bùng lên ở nhà họ ở, thế là dù rồi, dẫu họ không có ở đây, di chơi xa dã chín, mười năm rồi cũng mặc. Họ sẽ bị chủ nhà lôi ra toà, bắt trả tiền bồi thường để làm lại một cái nhà khác, trả tiền thuê trong lúc đợi nhà mới ấy làm xong.

Muốn thoát khỏi cái cầu ấy, họ chỉ còn có hai cách. Một là không còn lấy một xu trả nợ chủ nhà, hai là tiền chứng cớ để tố rõ ràng nhà cháy không phải là do lỗi của họ, mà sinh ra bởi sự ngẫu nhiên, hay thế-bất-khả địch, hay tại sự kiến trúc có khuyết điểm, hay tại lửa ở hàng xóm lan sang. Nhưng trong lúc bối rối về hỏa hoạn, xem ra tìm được chứng cứ rõ ràng còn khó hơn là nhảy xuống hồ gươm tự tử.

Thế cho nên, người di thuê ai cũng lo cháy nhà. Và cô Kiều ngày xưa nói lên câu « giảm chua đã tội bằng ba lửa nồng » quả không phải là một người ở thuê vậy.

Và cái gánh nặng này đè lên vai người ở thuê một cách tội nghiệp quá, nhất là ở thời buổi này đã có những sở bảo hiềm săn lùng hi sinh cho các chủ nhà một số tiền bồi thường lớn mỗi khi nhà họ bị cháy, miễn là chủ nhà chịu khó mỗi tháng hi sinh cho họ một số tiền nhỏ siu.

(Còn nữa)

TƯƠNG VÂN

ĐỜI NAY

Còn một số rất ít :

Ngày Mới của Thạch Lam giá 0p55

Thùa Tự của Khải Hưng giá 0p60

Mai Hương Lê Phong

của Thủ Lữ giá 0p55

Con Đường Sáng

của Hoàng Đạo giá 0p50

Trước Vành Móng Ngựa

của Hoàng Đạo giá 0p35

(in lại)

Kiệm duyệt bỏ

KHÁI-HƯNG và NHẤT-LINH

ganh hàng hoa

(Tái bản)

Đầy 250 trang. Giá 0p80

ĐỜI NAY

NGÀY NAY GIAI TRI

THI TẬP KIẾU

ĐỀ VỊNH NỬA CHỪNG XUÂN và ĐOẠN TUYỆT

Đoạn Tuyệt

*Đoạn trường sô rút tên ra,
Tâm thân liệu nhèn ở nhà liệu đi.
Đã dành tâm phúc tương tri
Bấy lâu luống nhèn nặng vì nước non.*

Tú Chương

Đoạn Tuyệt

*Tè vui cung một kiếp người,
Lây thân mà trả nợ đời cho song.
Quá thương chút nghẽn đèo bòng,
Nghìn vàng, thân ấy dẽ hỏng bỏ sao.*

Tết Trịnh Văn Hợi

Đoạn Tuyệt

*Lỡ chân chót dã vào đây :
Lầm than lại có thứ này bằng hai !
Bây giờ sống thác ở tay ;
Nỗi lòng càng nghĩ, càng cay đắng lòng.
Công tư đôi lẻ đều xong.
Ra tay thảo cũi, sô lồng như chơi.*

II

*Đủ điều nạp thái, vu qui,
Gõ ra cho khôi, còn gì là duyên ?
Xót nàng chút phận thuyền quyền,
Hay đâu địa ngục ở miền nhân gian !
Mụ càng kẽ nhất, kẽ khoan ;
Dẫu rằng đá cũng nát gan, lợ người.*

Chuyển's

Nửa Chừng Xuân

*Nặng lồng xót liễu vì hoa,
Nước non lìa cửa lìa nhà đến đây.
Được dầm nhòe chút thơm láy,
Đường xa nghĩ nỗi sau này mà kinh.
Để hay tình lại gấp tình,
Nửa chừng xuân thoát gãy cảnh thiên hương.*

P. L. Tử

Đoạn Tuyệt

*Chút thân quẩn quại vũng lầy,
Một giao oan nghiệt dứt giây phong tràn.
Cũng liều nhầm mắt đưa chân,
Tự duyên ngắn ngủi có ngắn ấy thôi.*

*Chừng xuân lờ liễu còn xanh,
Một phen mưa gió tan tành một phen.*

*Chỗ nào dẽ thùy chia uyên,
Cho duyên đậm thắm ra dày đặc bê bang.*

Lê Quân

Đoạn Tuyệt

*Bây giờ sự đã thế này :
Một dao oan nghiệt dứt giây phong tràn.*

*Dẽ dàng là thói hòng nhan,
Nửa phản khiếp sợ, nửa phản mừng vui.*

*Thương thay cũng một kiếp người
Nghĩ thân mà lại ngâm ngùi cho thân*

Lữ Khái

Đoạn Tuyệt

*Giết chồng mà lại lấy chồng,
Ra tay thảo cũi sô lồng như chơi
Người mà đến thế thì thôi,
Thân sau ai chịu tội trời ấy cho ?*

II

*Giết chồng mà lại lấy chồng,
Rồi ra chẳng biết ván mòng làm sao.
Nghĩ minh chẳng hồ minh sao ?
Mà cho thiên hạ trông vào cũng hay,
Đàn bà dẽ có mấy tay*

Tú Cố

PHỤ THÊM

Một bài hát vịnh Đoạn Tuyệt
chẳng tập một tí Kiều nào

Xót người vì hiểu giam mình (!)
Xót người xuôi ngược tấm tình đánh
ngor (!)

Ngor là người lạnh thờ (!)
Não ngờ duyên thảm côn chờ buộc
nhau (!)

..Và một bài tập kiều kỳ dị nữa
(vì không một câu nào theo vần)

Nửa năm hơi tiếng vừa quen
Rày lừa, mai lừa nhưng tình chưa
thông

Phép công chiếu án luận vào.
Làm cho bẽ ái khi đây khi vời
Ào ào đồ lộc dung cây

Nửa chừng Xuân thoát gãy cảnh
thiên hương

Thu Cúc (Huế)

HỘP THƯ

Ông Q-L. (Hadong). — Có nhận
được, nhưng câu ấy cũng chỉ hơi
lạm-tạm một chút thôi.

Ông Quảng-Vân. — Nhiều bạn
nhắc đến ông lắm đấy. Ông trốn đâu
rồi ?

Ông Lê-Ta-Lành. — Được cái
tên « công ty » đặt cũng khá. Còn
câu đối thi...

Ông Nghiêm-Thé. — Vâng, sao
ông nghiêm quá thế. Đó mới là
những bài trình diện chứ đã trùng
tuyên đâu ? Nhưng cũng xin đồng
ý với ông.

Cô Kiều-Kỳ. — Câu của cô kẽ
cũng còn có cái kẽm.

Cô Kính. — Chắc cô còn làm
được những câu hay hơn

Ông L Quản. — Xin nhiệt thành
mong cho ông chiếm được 10 thước
luạ ấy.

Ông Quản-Huyền. (và rất nhiều
bạn khác). — Tại sao câu ra bằng,
câu đối của các bạn cũng cứ nhất
định bằng ? Còn kêu ca gì nữa ?

Các ông T. V., Q. Kh.., Thư của
hai ông vui lắm. Giả câu đối bay
nữa thì hoàn toàn.

Ô. Việt Nhân (Huế). — Có nhận
được nhưng câu của ông cũng
chưa được hay lắm.

L. T.

NHỮNG TRUYỀN SĂN BẮN NGỘ NGHĨNH

(Truyện thứ hai)

S ự tình cờ đã khiến ba nhà thiện sá, Văn, Đặng và Dần ngồi cùng một chiếc rượu. Tứu nhập ngôn xuất, họ nói huyền thoại không cần giữ ý. Họ kể những thành tích oanh liệt và không oanh liệt, có thực hay tưởng tượng trong đời săn bắt của họ.

Đang lên tiếng :

Muốn làm một nhà thiện sá, bắn giỏi cũng chưa đủ, phải cần nhiều mưu mẹo mới được. Hồi tôi mới đi săn, nếu không nhớ trí khôn thì đã bị chôn trong bụng báo rồi còn gi.

Ngày ấy, tôi mới tập bắn. Tôi ở chơi đồn điền một người bạn nên tiện súng của bạn tôi vác đi bắn ít mòng, kết về chén. Tôi đi suốt từ sáng đến trưa, phì đã khá đạn mà cũng chẳng kiếm được con cóc khổ nào cả. Tôi nghỉ bụng cứ loanh quanh ở ngoài mãi cũng vô ích liền nhất định vào rừng. Lở ngó thế nào lại bị lạc mới nguy chứ. Trời tối mà vẫn chưa tìm được lối ra. Tôi đành phải cheo lên một cành cây cõi thụ ngồi nghỉ. Tôi có mang một chiếc đèn pile nên cũng đỡ lo ngại. Dương lúc khô chịu vì đổi thì sực ngửi thấy mùi hôi hám ghê gớm. Tiếng cảnh lá sột soạt như có một con thú nào lại gần. Tôi liền bật đèn pile chiểu ra. Một con báo trắng lù lù cách tôi chừng năm thước. Hai mắt nó sáng quắc. Nó đứng đứng lại có dáng ngạc nhiên vì một con mèo lùi lùi chiểu vào mắt nó. Tôi đã định ngồi lý trên cây đợi sáng.

Nhung mà ngồi thi nguy với nó chứ.
Vi không ngồi nên mới còn ngồi đây nói chuyện với bắc đây.

Tôi chợt nghĩ ra là con báo cheo cây còn giỏi hơn mình. Giữa lúc nguy ấy tôi thốt có kẽ lợ. Tôi cầm đèn pile mắc vào cành cây chiếu thẳng vào mắt báo. Song rồi tôi tật xuống rất nhẹ. Tôi đi vòng ra đằng sau báo. Con báo mãi nhìn đèn nên

— Thị hấy kẽ chuyện đi. Ai còn là gã con té giác mà tể mãi. Hay là anh đã hạ được một con ch้าง ?

— Hình như thế. Tôi bị nó đuổi. Tôi bèn nghĩ cách dùng cái súng của nó để giết nó.

— Ủ, thú vị đấy. Giết người bằng binh khí của họ cũng khoái.

— Người đâu ?

— Vi von cho nó hay một tí đã sao.

— Tôi cứ chạy, chạy mãi. Tôi thấy một cây khô to khô dři chống lại được sức bức của té giác. Tôi chạy thẳng đến cây đó. Đến nơi tôi lùn ra bên. Con té giác cứ cầm đầu đâm thẳng vào. Cái súng cầm chặt vào cây. Anh ta cố rút ra không được. Thế là tôi cứ tự nhiên ghé súng vào mang tai cho một phát. Nó vẫn còn khỏe, lồng lòn lên. Tôi nung dung nấp đạn và di sang bên mang tai kia, cho phát nữa.

— Chết hẳn ?

— Có chết thì mới hết chuyện.

Tiểu-Lang

Tại Phố Quan Thánh số 146 Hanoi

Cam doan làm mất han

Bệnh Tao

Bụng lớn sẽ thon đi, yếu sẽ khỏe lên. Bằng cách Luyện-Tập Thân Thể dưới sự trông nom của Nguyễn Hợp-Vỹ



CÁCH NGÓN

Anh em như thế tay chân.



NGƯỜI HỎI THUÊ. —
Nhà có nhiều muỗi
không bà?

CHỦ NHÀ. — Chả có
mấy. Thỉnh thoảng có
độ vài ba nghìn con thôi.

SỰ THỰC Ở BÃI BIỂN

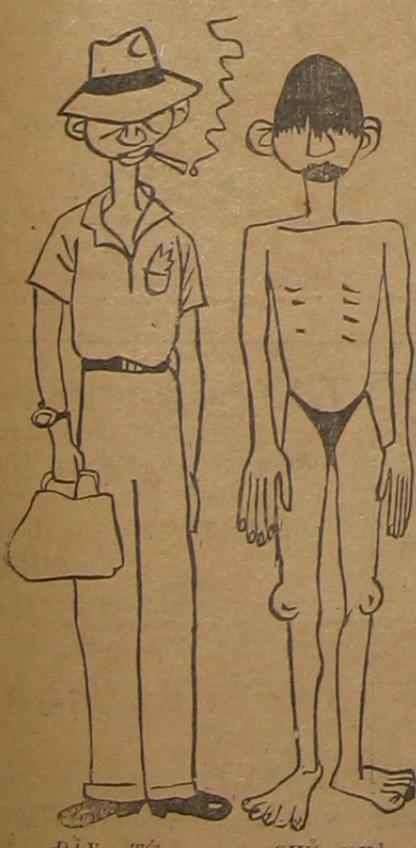
của Tô - Tử

MỘT VÀI NHÂN VẬT BÃI BIỂN



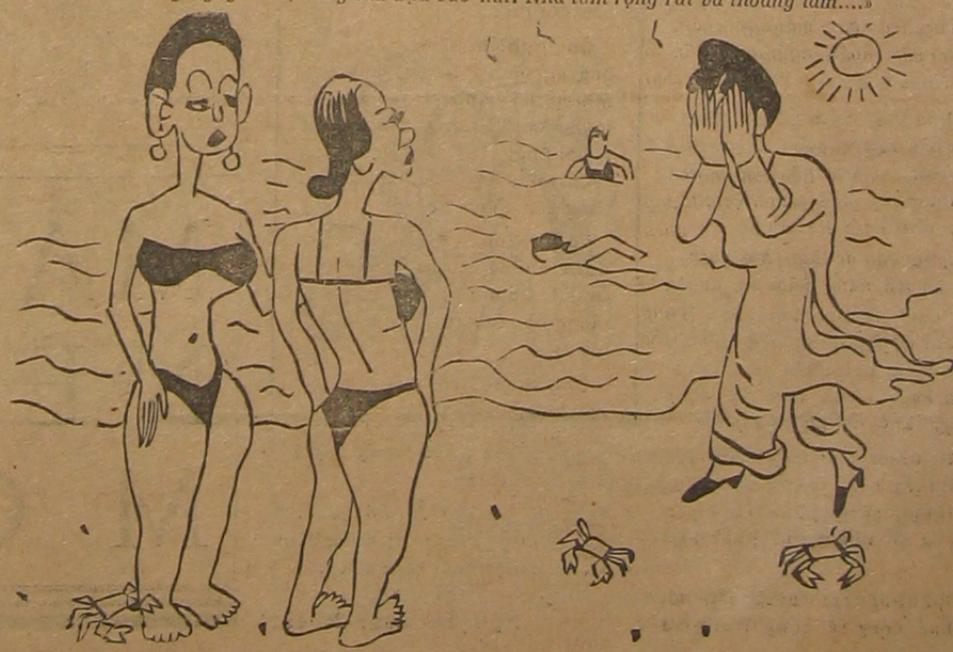
GỬI CHO BẠN HÀ - NỘI

— ...Bạn ạ, mời bạn ra nghỉ mát với tôi. Nhà bốn buồng, có chỗ tiếp khách, có phòng ăn, phòng làm việc và phòng ngủ. Chung quanh vườn rộng mênh mông. Đang rực rỡ nắng rực rỡ, đằng sau dựa vào núi. Nhà tắm rộng rãi và thoáng lám....»



ĐẦY TÚ

CHỦ NHÀ



— Cô ta xấu hổ vì mặc quần áo kín quá!

Hát A-dào

(Tiếp theo trang 6)

Cô đầu còn đáng được « minh oan » bằng những lời hùng hồn hơn. Không tủi về lời đèm pha, cũng không mâu thuẫn vì lời khen khách sáo, người ca nương đã biết rằng mình đi hát là vì cái « nghiệp » ông giờ đã phủ cho mình với một chút bẩn nết... Ca nương bắt đê lưu lại mãi mãi một cái thế hệ ca nhạc độc nhất của người Việt-nam. Đó là một giống chim họa my của thơ ca Việt-nam vậy.

Tài năng các ca nương chân chính có luyện tập chẳng nữa cũng chỉ là theo một mục đích ấy chứ không có để hơn người nào cả... họa chàng là để mình sẽ hơn mình mà thôi...

Ai là người nghe hát trong những buổi hát đích đáng mà không nhận thấy ở người ca nương khi hát bao nhiêu nghị lực tài năng dồn vào một lúc để cố gắng đến sự tuyệt diệu thường vẫn mơ tưởng... và có khi để quên trong cái phút sáng tác do những điều lo âu tẹp nhẹp ở đời... Ở trong lời hát ả đào, các nhạc công tuy rằng vẫn phải theo luật tự của bài mình đang cù mà cũng vẫn được tự do đôi chút để mang một ít sáng tác của riêng mình vào bài hát đó.

Tôi cũng không hiểu rằng sao các bà các cô học ca Huế và Cải lương — mà lại không bao giờ — buồn hát bài Tý bà...

Văn chương của các cụ ta không hay bằng những lời hoa nguyệt của người đường trong chǎng?

Tôi cũng không hiểu các bà các cô học khiêu vũ mà sao lại không có ai muốn tỏ rõ đài biết một đôi điều về phép đánh trống ả đào.

Tôi muốn rằng các ngài sành ăn chơi cho tôi biết một cách thành thực cái cảm giác sau khi điềm trống một bài hát với sau khi nhảy một bản đòn đồng hộp (musique en conserve) (âm-nhạc đóng hộp là âm-nhạc của kèn hát).

Tôi chưa thấy một lời tiêu khiển nào mà bản năng về âm nhạc cũng bị kích thích và tri thức mến với khiếu thẩm mỹ phải làm việc cùng một lúc như ở lời Hát ả đào.

Trong khi đợi cái ngày khởi hưng lời hát cô đầu. Các bạn lảng chơi nên tò chót thành tâm... bậc lão thành khi có dịp đứng nên tiếc lời mà không cắt nghĩa cho bạn trẻ cái hay cái khéo... còn bạn trẻ cũng đừng ngại khó mà không học.

Lẽ tất nhiên chủ mấy chốc các cô đầu, thấy công chúng suy sụp về kỹ thuật, sẽ tự phải rèn luyện và những sự nhảm nhí phải tiêu diệt đi.

Giáo-phường rồi thành lập lại, các nhạc công sẽ sống trong sự

Tranh không lời



N.N. nói chuyện

(Tiếp theo)

— Nhiều khi trong lúc nói chuyện, nhiều người thường hay nói về mình quá nhiều; họ thường tự tưởng họ tài giỏi lắm. Trước một người ốm, nếu cứ để họ nói thì họ cho mình là một người ngốc, họ đã bịp được mình. Nếu mình không nghe và lật mặt nạ của họ thì họ oán. Đầu trước cái trường hợp nãy thì ta phải làm thế nào?

— Tốt nhất là ta đi chỗ khác đứng nghe nữa, nếu không muốn gây thù oán. Mà nếu không tránh được, thì chịu khó nghe vậy, (như đối với người trên chặng hạn), thỉnh thoảng sẽ ngáp và liếc nhìn đồng hồ, cuối cùng xin phép phải đi có việc cần. Thiếu gì cách.

Hoàng Minh Năm, Hà Đông — Tôi thường thấy nói ở thôn quê có thể dễ ở trong nhà được năm chai rượu lâu đài dùng không phải bị nhà đoán bắt. Số đó có thật hay không và tự bao nhiêu rượu đài ở nhà mình thời nãy đoán có thể bắt được.

— Đã là rượu lâu, thì nhiều ít cũng là vật cấm, nếu tăng trù là phạm pháp. Vậy tốt nhất là dùng dùm hay để rượu lâu hoặc thức gì lâu ở trong nhà.

Buổi chiếu bóng giúp hội SEPTO

Bến tối thứ tư 7 Aout này, hội Septo sẽ tổ chức một buổi chiếu bóng đặc biệt tại rạp Olympia lấy tiền để sửa sang sân vận động cho rộng rãi và đẹp đẽ thêm. Tối đó sẽ chiếu một cuốn phim bất hủ : Deanna et ses boys do Deanna Durbin đóng vai chính.

Vé có bán trước tại các nhà : Librairie Centrale 60 Bd Borgnis Desbordes, Pharmacie Tin 5 et 7 Place Neyret, Docteur Trinh Văn Tuất 77 Duvillier, Phạm duy Sen, nhà bán vợt phố Gia-long.



— Bán ngài mū này cam doan toàn bằng nút chai cá.

— Ngài nói sai rồi... bằng cá vải cá da nứa chứ.

Sách báo mới

— Một thanh niên trác táng của Bạch Kim, giá 0p25.

— Yêu nhau nên biết, của Nguyễn Mạnh Bồng, giá 0p38.

— Yêu nhau hoài, nhớ nhau mãi của Nguyễn Mạnh Bồng, giá 0p30.

— Trường học ái tình của Nguyễn Mạnh Bồng, giá 0p38.

— Muốn thành lực sĩ, của Nguyễn Án, giá 0p28.

Báo Tràng An, do ông Bùi Huy Tín sáng lập và chủ trương, xuất bản ở Huế từ năm 1935 đến nay là tuần báo.

Bắt đầu từ 1er Août 1940, Tràng An sẽ ra hàng ngày, cả chủ nhật, chuyên về măt thông báo tin tức trong nước và thế giới.

Muốn bán :

Ô-tô Hotchkiss, máy Underwood Quat trần còn mới

Muốn mua :

Nhà, Đất, Trại
Hội : Comptoir Commercial
59 Hàng Gai — Hanoi

Muốn xây dựng theo Khoa Học và Mỹ Thuật, lại không tổn phí, các Ngài ở xa gần, hãy đến hay viết thư hỏi :

Kiên - Trúc - Sư Tử - Nghệ

Hanoi — 21 bis Rue Jean Soler
Téléphone 1223

Bao giờ các Ngài cũng được vừa ý.

THƠ của Đào Tiên Đạt

Giá 0p60 trước 0p20

Đã được báng khen tặng trong Giải thưởng Văn chương Tự Lực Văn Đoàn

1939

...Thơ ông Đào Tiên Đạt
lắm câu không dụng công
mà đọc lên rất khoái tai...

Phé bình (Tin wái)

Tổng phát hành :

Librairie Centrale

60 Bd Borgnis Desbordes — Hanoi

MÂY
NÉT
MÓ'

hợp quần, bác ái và trong một kỷ luật nghiêm trang.
Ngày đó, lời Hát ả đào sẽ khôi phục lại được cái địa vị xứng đáng của một nghệ thuật thuần túy.
HẾT
Nguyễn-xuan-Khoát

• TẠI HIỆU DỆT CU'-CHUNG •

Hiệu đang trưng bày nhiều kiều
Maillot, Slip

đi tắm bể rất đẹp

Trước khi đi tắm xin mời các Ngài,
hãy đến xem qua các kiều áo mới

CU'-CHUNG

100 Rue du Coton, HANOI

Bút máy

PARKER giá 23p50 34p50 50p75.
WATERMANN giá 17p50.
EVERSHARP giá 9p25 15p25 24p50 33p85.
CONKLIN giá 16p50.

Ngòi vàng của
◆◆ HOA-KỲ ◆◆

Ngòi Thủy-Tinh

KAOLO giá 5p00

KHẮC TÊN.— Có máy điện khắc tên họ vào bút không tinh tiễn. Làm quà cho
một người bạn một cái bút máy có khắc tên người bạn đó vào thi không gì nhả và
quý bằng.

GỬI KHẮP ĐỒNG DƯƠNG.— Những bút của bản hiệu gửi đi đều có thư chuyền
món xem rất cẩn thận và mỗi cái bút gửi đi đều có facure gửi số làm bảo đảm.

Nếu dù ở xa mua cũng không ngại mua phải hàng xấu.

MAI-LINH

60-62, Avenue Paul Doumer — HAIPHONG

• Téléphone 332. Boite postale No 41 •



Nhà bán kính và bút mờ từ năm 1932

HÀNH
PHÚC
GIA
ĐÌNH

Nhân các bài thơ kỳ ảo!
Muốn tốt tươi nên giữ miếu da!
Hoa Kỳ Rượu Chai nén soa!
Dung nhan lại thấy đậm đà hơn xưa!

Vira giàn huyết, lại vira rắn cốt!
Vẻ đoan-trang đẹp tột như không,
Ngày xuân càng đượm sắc hồng.
Càng tươi màu thắm, càng nồng
lắm yêu.

Giới thiệu ban gái
Đào-Thị HỒNG-LOAN

Bệnh tinh

Mắc bệnh lâu, giang mai, hàn, cam,
hột xoài, vân vân chỉ nên tìm đến

dúc tho dương

131, Route de Hué — HANOI

mà chữa khoán hoặc uống thuốc sẽ
được khỏi chắc chắn. Thuốc không
công phật, không hại sinh dục.
Nhà thuốc nhận chữa nhiều bệnh
rất linh nghiệm.

mới xuất bản

2 BÀI VÕ SƯ TƯ CÔN CẦU

và nhiều miếng hiểm độc để dạy
hai người đấu với nhau. Mua ngay
Sách dạy « HỌC ĐẤU VÕ TÀU » giá 0p.60
NHẬT-NAM TẤU-QUÁN 19 Hàng Biểu HANOI

Mới xuất bản — Do SƠN - NHÂN soạn

PHÒNG-TÍCH VÀ PHẠM-PHÒNG HAY LÀ ĐAU DẠ DÂY

Thuốc hay nói tiếng khắp Đông Dương
giống kẹo rất nhiều cùm với thịt lợn
Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không Con chim
biết đối, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ
hở hoặc ợ ch a). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nồi
hòn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường ngao ngán và mỏi
mặt, buồn bã cầm tay, bị lâu nằm sặc da vàng, da bụng dày. Cần nhiều
chứng không hề xiết. Một liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay. Liều một
bát uống 0p25. Liều hai bát uống 0p45.



Vụ dinh Tân An tử Kim tiền năm 1926

178 bis Lachiray, Haiphong

Đại lý phát hành toàn tỉnh Hanoi: AN HÀ 12 Hàng Mã (Culvre) Hanoi

Đại lý phát hành khắp Đông Dương: NAM TÂN 100 phố Bonnal, Haiphong

Có linh 100 đại lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung — Nam — Bắc Kỳ — Cao

mèo và Lào có treo cái biếu trên.

Éditions choisies

Mới in xong: ◊
những tập sách quý

rượu càn chẳng uống mà say!

của Nguyễn Khắc Mẫn. Giá 0p.35

ái-tình

XÉT THEO TÂM-LÝ VÀ Y-HỌC. của Thu an Giá 0p.55.

người, ngơm!

của Tam Lang. Giá 0p.25

đời vô định

của Phạm Ngọc Khôi. Giá 0p.40

cô gái giặt sa

(lái bản)

của Hoè Lâm. Giá 0p.35

Phóng in:

bút thư

của người không quen

của Lan Khai

những ngày sa ngã

của Phạm Ngọc Khôi

Thư từ gửi về:

M. NGUYỄN GIA VĨ éditeur

62, Rue Takou — HANOI

VỀ ĐỊP KHAI TRƯỞNG SẮP TỚI
CÁC HIỆU SÁCH
HANOI VÀ CÁC TỈNH

Hãy mua hay đặt làm
những vở :



Blanche Neige
Võ Hanoi
Shirley Temple

là những « mác » được toàn
thể nam-nữ học-sinh tra
chuồng hơn cả

Giấy trắng tốt — Bia mỹ
thuật — Kẽm máy răng tây
thanh và đều nét — Muốn
dưa in marque riêng cũng
được — Giá hạ hơn mọi nơi

Hỏi tại nhà máy :

Ngoc - Xuân

Số 28, phố Richard
(Đoàn sở Ánh Sáng)
• • HANOI • •



NHÀ THUỐC
88, phố Huế, HANOI
và có đại lý khắp nơi

HỒNG KHÈ

Op.10 Thoái Nhiệt Tán phết 12 tay, năm phút khỏi cảm sốt, nhức đầu. Op.15 Phát Lạnh phết 12 tay, năm phút khỏi sốt rét ngã nước. Op.20 Phấn Foda soa một tí vào nách hết mùi hôi ngay tức khắc. Op.30 Thuốc Ho Gà phết 12 tay, uống khỏi miệng trẻ em rút cơn ho ngay. Op.20 Thuốc đau Dạ dày đương cơn đau uống khỏi hẳn và không đau lại nữa. Tinh ngô Giới Yên phết 12 tay, thuốc nước 1p.00, thuốc viên Op.50 ai cai thuốc phiện cũng bỏ hẳn được, vì không trộn lẫn chất thuốc phiện. Bắt đầu uống thuốc cai bỏ bút ngay, vẫn đi làm việc như thường. Thuốc Trường Sinh ngâm rượu, lón 1p.00, hộp nhỏ

Op.35 ngâm với một chai rượu uống ngọt và bồ huyễn, bồ thận, bồ tỳ, lại trừ được các bệnh đờm, bệnh tè, thấp, bệnh ngã nước, bệnh vàng da, bệnh phong tích v.v... Sâm nhung bách bồ Hồng Khè 1p.00, các ông dùng hộp vàng, các bà dùng hộp bạc, uống trong một ngày đã thấy khỏe mạnh, thật là qua các thứ thuốc bồ hiện thời. Tráng dương kiền tinh bồ thận số 47 chai lớn 1p.00, mỗi gói Op.25 sau khi uống 3 giờ đã thấy cường dương, tinh kiền và đặc, uống nhiều bồ thận, không có hại như dùng những thứ thuốc « phòng thuật » nhảm nhí. Thuốc Lậu Hồng Khè số 30 (Op.60) khỏi rút nọc lậu. Thuốc Giang mai Hồng Khè số 14 (Op.60) khỏi rút nọc Giang mai. Thuốc Hồng Khè chữa bệnh tinh cổ tiếng, bồ cứ nói đến Hồng Khè là người ta nghĩ ngay đến thuốc lậu, giang mai.

Nhà thuốc Hồng Khè và đại lý
Hồng Khè các nơi đều có biếu sách
Gia-dinh Y-dược và sách Hoa
nguyệt cầm nang, ai cũng nên
đọc để phòng thân và trị bệnh.

chỉ giúp ai mắc BÊNH TẠC

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khạc khạc, ho có đàm trắng, xanh vàng, mồi thối, bệnh phun có khi bị thành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không đỡ, nên uống thuốc già truyền của cụ Trịnh hải Long (nội tò ông đốc học Hào). Thuốc đã cứu đặng muôn ngàn người. Có 2 thứ : thứ 5p. và thứ 3p50. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông :

TRINH VAN HAO
Directeur École
Villa N° 110 Rue Vassioigne
TÂN-DINH, Saigon

C'est écrit :

Tôt ou tard vous achèterez des chemises à col **Baleine** et **Trubénisé** chez votre chemisier spécialiste

THUAN THANH LONG
15, — Rue du Riz — Hanoi

SUCCURSALE
154 — Rue du Colon — Hanoi

TRICOTS CHEMISETTES

La seule maison qui pourrait vous fournir ici, en Indochine des articles en Bonneterie de choix, en grosses quantités et au meilleurs prix. ♦

C'est la Manufacture
CU' GIOANH

60 - 70, Rue des Eventails, Hanoi

Fournisseur en Gros de tous les Magasines et Bazars du pays.

Mat dcp nhu' xuân
Ngày xuân về mặt muôn tươi đẹp rực-rỡ, nên
sửa điện, da sẽ không bao giờ hư như : nê
bắt gió, bắt nắng, gián sán, to da, v.v...

aimo'my vien

Nên mua máy uốn tóc : 100p.—200p.—400.—đến
1800p.—Máy điện Rayon Violet ; 80p.—150p.
Máy sấy tóc : 25p.—350p.—Máy uốn
lông mi : 0p.90 — 12p.00 Máy điện
Máy điện Massage (soa nắn) : 9p.—
45p.—240p.—Máy làm nở vú
(ngực đàn bà) 40p.—380p. Máy
diện kẹp mũi làm dọc dừa 485p.—
tondeuse điện : 70p.—Douche pul-

M Y
VIEN



A M Y

Thân đều, ugực (vú) nở, dáng đi đẹp. Chỉ dùm
diêm-trang giữ gìn các lối lịch sự. Giá sửa từ
MỘT ĐỒNG. Răng đen, trắng. Uốn ruộm tóc.
MY VIEN AMY 26 Hàng Than Hanoi

hiệu hot tóc ?

vérificateur điện 60p.—Vibro Masseur Standard
18p.—Kim uốn tóc thường : 1p.80—
9p.50—Thuốc uốn tóc permanene :
1p.—2p.—3p. Purma (fabrication
américaine) làm lông mi dài cong
Nếu mua máy, xin **dây cách** làm
cần thận, chắc chắn. Amy đại lý
các máy sửa đẹp Pháp — Anh — My

VIEN
AMY